

Đóa mạn đà la của cô dâu xứ Lâu Lan

Contents

Đóa mạn đà la của cô dâu xứ Lâu Lan	1
1. Phần I Chương 01	1
2. Phần I Chương 02	6
3. Phần Ii	10
4. Phần Iii	16
5. Phần Iv	21
6. Phần V	27
7. Phần Vi - Vii (hết)	33

Đóa mạn đà la của cô dâu xứ Lâu Lan



Giới thiệu

Giới thiệu về bối cảnh và các địa điểm trong câu chuyện Bối cảnh của câu chuyện xảy ra ở vùng Đôn

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doa-man-da-la-cua-co-dau-xu-lau-lan>

1. Phần I Chương 01

Tiết tử

Nguyên lòng kiếp sau, luôn vì thê quân, tốt xấu không phân li.

Nay ta yếu nhược, không thể như trước, thỉnh gửi hai bông hoa, lấy dâng cho Phật.

(Ứng lời thái tử Thụy theo lời kinh Phật).

Phần một: Dấu chu sa Phật ấn

Dù ở trong lịch sử của thời kì mông muội - mù mờ - dã man, tàn khốc và đầy rẫy vu thuật, bói toán, tô-tem[1] cũng không thể chống đỡ nổi với quyền thế. Có những nhà sử học so sánh nó với ác ma, ngón tay

thô cứng, đốt ngón tay chỉ hơi dùng sức gấp lại sẽ nứt ra một khe hở và có âm thanh truyền ra. Rất nhiều sinh mệnh vô vọng bị nó thao túng đã phải tuần táng cùng với nó. Sau mấy ngàn năm tăm tối, văn minh bị xé rách thành từng mảnh, nhưng văn minh đã học được cách bao dung, dệt thành một tấm lưới, lại vô tri giác thay đổi, đồng hóa đã man...

[1] Tô-tem: đồ dâng - vật tổ - vật thể tự nhiên, hay gặp nhất là động vật, được người Anh-Điêng ở Bắc Mỹ coi như biểu tượng của một bộ tộc hoặc gia đình.

Nguyệt Ấn Thần nhớ ra đoạn văn trên này khi đang ngồi trên xe lửa đến cột mốc biên giới tỉnh Cam Túc, nhìn qua cửa sổ xe, có thể thấy những hàng bạch dương hồng nhạt héo rũ phất phơ bay theo từng cơn lốc cát vàng. Chúng khiến không khí hoang vu kéo dài đến tận nền văn minh nhân loại ở ngay bên cạnh, nếu người cũng vì hoàn cảnh mà từng bước đã man như tằm ăn rỗi, vậy văn minh sẽ lấy tư thế gì để đồng hóa nó?

Cô hơi chau mày rồi mở mắt, giữa ấn đường[2] có một vết thương nho nhỏ màu đỏ sậm, phảng phất như dấu chu sa của mỹ nhân.

[2] Ấn đường: điểm giữa hai hàng lông mày.

Khi ghi danh thi vào nghiên cứu sinh, các giảng viên đều nói đùa với cô: Không nên học hội họa, lẽ ra nên vào khoa khảo cổ - diện mạo cô cực kì giống một cô gái thời cổ đại: cằm nhỏ lại nhọn, hai gò má trắng nõn và nốt chu sa giữa hai hàng lông mày. Dù ai nhìn vào cũng cho rằng cô sinh ở thời cổ đại!

Cô luôn mỉm cười thản nhiên, như một cô gái trong bức họa thời Tống bước ra, vạt váy nhẹ nhàng phất phơ. Tranh đời Tống chú trọng ở nét bút trau chuốt và thuần mặc[3], thoát nhìn vết tích trên mặt giấy Tuyên Thành, trong lòng cô cũng choáng váng khi nhìn từng thước tắc gương mặt, hoặc sâu hoặc nông, vì sắc thái trên đó với gương mặt cô như một. Cho nên, bản thân Nguyệt Ấn Thần cũng nghĩ cô giống bức tranh Tống Triều, theo thời gian chậm rãi mai một, nhàn nhạt vui giận, nhàn nhạt sầu thương, phảng phất như Đức Phật phổ độ chúng sinh, khóe miệng hơi nhếch vể thẹn trọng, khiến người khác nhìn vào không thể đoán ra là hờn hay giận, là buồn hay vui.

[3] Thuần mặc: một lối vẽ của Trung Quốc, đặt nghiêng ngọn bút lông quét mực khô nhạt để thể hiện vân đá và mặt nam mặt bắc của núi, sau khi phác ra đường nét chung.

Những cô gái ít khi, hoặc không bộc lộ tâm tư ra ngoài như thế rất khó đàm luận chuyện tình yêu, cô nghĩ.

Trên tay cô là một chiếc vòng tay anh trai tặng, màu xanh lục đậm, được khắc thành hình bảy đoá hoa sen, chính giữa là năm bông sen, hai hoa còn lại ở hai sườn, không biết dùng loại vật liệu gì màu xanh đen kết lại, mộc mạc, cổ xưa lại xinh đẹp. Chiếc vòng này nằm ở bưu điện hơn một tháng, khi Giang Hòa lấy về giúp cô, anh nói đùa, “Anh trai em thật là kì quái, thứ đồ thế này mà cũng chuyển cho em.” Chưa ai thấy Nguyệt Ấn Thần tức giận như ngày hôm đó, cô lập tức chia tay với anh, cũng là người yêu duy nhất ở đại học. Sau này, cô cũng không thể lí giải tại sao lúc ấy cô lại nổi giận, có lẽ là mơ hồ cảm thấy Giang Hòa không nên chăm chọc tấm lòng của người anh trai đang ở xa cô.

Có lẽ ở trong lòng Ấn Thần, Trục Lỗi là một vị thần linh luôn luôn khiến cho người khác phải tôn kính và ngưỡng mộ, thậm chí khi Trục Lỗi lỡ tay làm cô bị thương, cuối cùng lưu lại một vết sẹo nhỏ giữa trán, cô cũng cảm thấy anh như là một vị thần vì vất vả giải thoát cho cô mà lưu lại một dấu vết, hoà với máu, biến thành ấn kí đỏ sậm kì ảo trên cơ thể cô.

Cũng vì vậy, Giang Hòa nói cô không bình thường. Người học nghệ thuật rất không bình thường, có lẽ.

Nhớ tới Giang Hòa, cô luôn sẽ nhếch khóe miệng, cười nụ.

Anh là một người cởi mở, thích mang sự cởi mở của anh bao phủ những người xung quanh. Nếu không phải anh kiên quyết nói chiếc vòng tay Trục Lỗi tặng thành một bộ xương khô, Ấn Thần có lẽ sẽ không chia tay với anh.

Xương khô? Giang Hòa thật biết nghĩ ra cách làm khó!

Ấn Thần tình nghịch gẩy móng tay vào giữa vòng tay, neho mắt nhìn.

Chiếc vòng khá nặng, chủ yếu là bởi vì bảy bông sen kia. Cô không biết loại gỗ nào có thể sinh ra sức nặng lớn như vậy với một vật nhỏ như thế này.

Còn vương một loại hương khí nhàn nhạt của cây hoắc diệp[4]. Nghe anh trai nói loại hương hoắc diệp quý báu này chỉ có ở Tây Vực thời cổ đại, dùng làm công phẩm cho hoàng đế.

[4] Hoắc diệp: một loại cây có lá rất thơm, dùng làm thuốc.

Vậy cô có thể gọi là nửa quý tộc?

Một cô bé con 7, 8 tuổi ngồi đối diện cô nhìn chằm chằm tay cô, “Oa” một tiếng khóc ré lên, bỏ nhào vào lòng một thiếu phụ, rầm rứt: “Mẹ, con sợ...”

Mẹ cô bé âm thầm nén giận, liếc mắt nhìn Ấn Thần một cái, rồi mới quay sang an ủi con gái.

Ấn Thần ngơ ngác ngồi tại chỗ, vẻ mặt xấu hổ. Sao chứ, cô có làm gì dọa con bé ấy sao?

Xe lửa chậm rãi chạy vào trạm dừng Đôn Hoàng. Ấn Thần cười cười tỏ vẻ có lỗi với hai mẹ con, xách hành lí chuẩn bị xuống.p>

Hai mắt cô bé đầm lệ nhìn nàng, hỏi mẹ: “Mẹ, đó là quý sao?”

Mẹ cô lau nước mắt cho cô, ôm cô vào lòng, lẩm bẩm: “Không phải, không phải, làm sao có thể?”

Ấn Thần sững sốt, nhìn về phía vòng tay, vẫn là màu xanh đen, hoa sen như cũ, bảy đóa.

Đôn Hoàng là một thành phố cổ xưa và thần bí.

Vào thế kỷ thứ 4 sau công nguyên, giới tăng lữ dùng bùn đất ở đây, nặn ra cánh tay Quan Âm tròn và nhắn mịn đầu tiên, bắt đầu từ khi đó, cái tên Đôn Hoàng đã không còn gắn liền với những bánh xe lịch sử của trần gian.p>

Khi Ấn Thần đi ra sân ga, toà thành cổ bị phủ trong ánh tịch dương của bầu trời chiều hôm, hiện lên dưới ánh sáng vàng rực, bóng loáng, cát vàng ở phía sau làm tăng thêm lịch sử phong trần, khiến Đôn Hoàng thoát nhìn như một vị mỹ nhân tuổi xế chiều, sa mỏng hư vô mịt mờ che khuất mặt nàng, những đường nét như có như không làm cho tâm người khác sinh ra ý niệm muốn trộm ngó toàn cảnh.

Sự huyền bí làm con người khắc khoải.

Đạp chân lên lớp đất bùn đặc trưng của Đôn Hoàng, Ấn Thần tựa hồ cảm giác được một loại sức mạnh to lớn sâu kín, như muốn bản thân hấp dẫn từng phiến đất hạt bùn ở nơi đây. Trong nền văn hóa và những trang sách sử, bao nhiêu hải cẩu sinh mệnh ngã xuống đặt nền móng cho toà thành vĩ đại này? Trong gió đêm, chúng như hóa thành lũ lũ hồn phách, mang theo từng tiếng leng keng mơ hồ khó phân biệt, đi về phía cô.

Cô khẽ vuốt vài sợi tóc xoã xuống đuôi chân mày, thấy phía lối ra có một cô gái trẻ, cầm một thẻ gỗ rất lớn, trên mặt dùng mực màu xanh đen viết tên cô, kiểu chữ Lệ[5]: Nguyệt Ấn Thần, vừa nhìn thì chỉ biết là chữ viết của anh cô.

[5] Chữ Lệ: một trong 5 kiểu chữ đời Hán.

Cô gái thấy Ấn Thần, bước đến gần cô, tặng cho Ấn Thần một nụ cười tuyệt mỹ. Cô nói: “Cuối cùng cô đã xuất hiện.”

Cuối cùng cô đã xuất hiện?

Vì sao lại là “cuối cùng”?p>

Ấn Thần nhìn gương mặt xinh đẹp mờ ảo như sương, như không hề có thực, mê man. Trong đầu cô đột nhiên hiện lên hình ảnh một cô gái đầu đội mũ phượng khăn quàng vai[6], nhìn cô cười, có lúc quyết tuyệt, có lúc ai oán.

[6] Khăn quàng vai: một phần trong lễ phục của phụ nữ quý tộc Trung Quốc ngày xưa.

Nàng nói: “ Cuối cùng cô đã xuất hiện...” Sau đó giơ tay, một con gao găm sắc bén cắm vào ngực cô. Ấn Thần thấy máu tuôn ra từ ngực cô, ngay lúc đó, một người đàn ông quần áo lộng lẫy đi tới...

Cô gái kéo tay cô, nói một câu: “Đi thôi!”

Ấn Thần cố ném khỏi đầu những suy nghĩ hỗn độn, cảm giác rõ ràng bàn tay đang nắm là một thực thể ấm áp.

“Cô làm sao mà biết tôi là ai?”

“Bởi vì giữa trán cô có một ấn hồng.”

Ấn Thần nhẹ nhàng nở nụ cười, hỏi cô gái: “Cô tên gì?”

“Lâu Lan.” Cô gái trả lời, chậm rãi giải thích: “Chính là trong quốc gia cổ Lâu Lan[7] trong lịch sử.”

[7] Lâu Lan: Là một quốc gia cổ, tồn tại vào thế kỉ thứ II Trước Công nguyên nằm ở vùng Đông Bắc sa mạc La Bô ở vùng Tân Cương (nay thuộc Trung Quốc). Chi tiết đã nói ở trên.

Nhìn gương mặt trầm tư của Ấn Thần, cô ta cười cười: “Anh trai cô hôm nay có việc, nhờ tôi tới đón cô.”

“Biết anh trai tôi muốn tôi đến có chuyện gì không?” Ấn Thần chần chờ.

Lâu Lan lại cười tươi, không trả lời.

Hai người đi tới một thị trấn nhỏ ở vùng phụ cận Núi Minh Sa. Ấn Thần nhớ nơi đó hình như tên là Dương Gia Kiều. Trong một bức thư, Trục Lỗi từng cực kỳ kích động cho cô biết khi ở Dương Gia Kiều đã phát hiện một món đồ vật cổ đại cực kỳ quan trọng, về phần là phát hiện gì, anh chưa từng lộ ra.

Ô tô chạy thong thả, tại đây hình như không có bất cứ công trình xây dựng hay chạm trổ nào. Có lẽ lịch sử từ lúc ban đầu đã muốn vùng đất này là nơi để những thứ nguyên sơ tự hội?

Ngoài cửa sổ xe, một đội ngũ dài những người đưa dâu, trên tay người đàn ông đi đầu là một con chim ưng, cánh chim màu lam đậm, ánh mắt sắc bén, oai vệ đứng thẳng trong tay anh ta, khí thế thong dong. Cô dâu giữa những bà mối vây quanh bước qua một cái yên ngựa, lập tức tay người đàn ông giơ lên, con chim ưng cũng vút bay, dang rộng hai cánh, nấn ná giữa không trung.

“Đây là phong tục huyền bí đã có từ xưa ở Đôn Hoàng. Thời điểm gả cưới, chú rể phải phóng sinh một con chim ưng, tượng trưng cho ‘tiền đồ vô hạn’, còn cô dâu khi vào cửa phải bước qua một cái yên ngựa, với hàm ý là ‘cả đời bình an’.” Giọng nói ôn hoà của Lâu Lan truyền tới, Ấn Thần gật gật đầu, tỏ vẻ đã hiểu. “Loại phong tục này đã có từ bao lâu?” Cô cảm thấy hình như cô đã thấy qua ở một nơi nào đó. Có lẽ là từ một mẩu chuyện xưa, có lẽ là trong một kỷ niệm sắp lụi tàn, ở một sa mạc cát trắng trải, một khung cảnh tràn ngập sắc hồng nhân một dịp mừng nào đó.

“Phong tục ‘tê ưng’ thật ra đã bắt đầu xuất hiện từ trước đời Tần, đôi khi cũng dùng nhạn để thay thế, có lẽ được kéo dài đến Đường triều thời Ngũ Đại[8] thậm chí xa hơn. Còn phong tục ‘khóa yên ngựa’ căn cứ theo nghiên cứu của các nhà sử học có lẽ bắt đầu từ những năm đầu đời Đường.”

[8] Ngũ Đại: Năm triều đại thay đổi nhau thống trị vùng Trung Nguyên: Hậu Lương, Hậu Đường, Hậu Tấn, Hậu Hán, Hậu Chu ở Trung Quốc, 907-960.

“Hình như cái gì cô cũng rất rõ ràng.” Ấn Thần hơi vuốt cằm, nhìn về phía cô gái.

Về mặt Lâu Lan xuất hiện một tia đắc ý, “Đúng là cái gì tôi cũng rất rõ ràng.” Cô ta nói.

Một cơn gió thốc vào cửa sổ xe, rũ tung những sợi tóc của hai người. Ấn Thần đưa tay vuốt một lọn tóc kì quái đâm lên đuôi lông mày của cô.

Lâu Lan kinh ngạc nhìn vào cổ tay cô, thì thào: “Anh ấy... Hoá ra vật này anh ấy cũng cho cô...”

Ấn Thần nhìn chiếc vòng tay, màu xanh đen trên chiếc vòng đã thoáng nhạt bớt. “Có vấn đề gì sao? Đây là quà sinh nhật anh hai tặng cho tôi khi tôi 20 tuổi.”

Lâu Lan quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, nhú mày nói: “Không, không có vấn đề gì.”

Ấn Thần lúng túng, ngồi sững sờ, chính giữa vết thương màu đỏ, ánh sáng dị thường loé lên. Suy nghĩ của cô lại bắt đầu hỗn độn, phảng phất nghe thấy âm thanh leng keng của lục lạc mơ hồ từ nơi xa xăm nào đó, ‘đình, đình...’ truyền tới, xuyên qua ranh giới không gian và thời gian, theo gió đêm phơ phất truyền vào tai...

“Cao Xương binh, như sương tuyết,
Đường Vương binh, như nhật nguyệt.
Nhật nguyệt chiếu sương tuyết,
Kỷ hà tự diễn diệt?”[9]

[9] Diễn giải: Quân Cao Xương, như sương tuyết,
Quân Đường Vương, như nhật nguyệt,
Nhật nguyệt chiếu vào sương tuyết,
Bao lâu thì tiêu diệt?

Câu ca hào hùng tận trời cao, tràn ngập - nồng hơn mùi khói thuốc súng, vút cao giữa bụi đất mịt mù.

Ấn Thần hoảng hốt dõi theo cát vàng mệnh mông giữa cuộc hành trình, lại thấy cô gái mỹ lệ trong trí nhớ, nàng cài lược vào búi tóc, bắt lược đứng ở ven đường hoang vu, phía sau nàng là những binh sĩ cổ đại đặc thắng, đang hùng hồn hát vang: “Cao Xương binh, như sương tuyết. Đường Vương binh, như nhật nguyệt. Nhật nguyệt chiếu sương tuyết, kỷ hà tự diễn diệt!”

Cô nỗ lực trấn áp suy nghĩ, cố khiến tư duy hoạt động như bình thường. Không hiểu vì sao từ khi cô bước vào Đôn Hoàng, một vài hình ảnh rời rạc, ngẩn ngủ trong đầu cứ như ẩn như hiện, phảng phất như những cọng rong rêu trong nước, cô muốn vươn tay bắt lại, nhưng chúng lại giảo hoạt lẫn đi.

“Cô đang nghĩ gì?” Lâu Lan ghé sát vào cô, hỏi. Đến lúc này, cô mới chú ý: Dáng vẻ của Lâu Lan và người con gái trong ảo giác rất giống nhau! Có lẽ vì vừa rồi cô đã kết hợp lời Lâu Lan và không khí lịch sử đặc biệt của Đôn Hoàng với nhau mới nảy sinh ra ảo giác về thời cổ đại. Cô nghĩ đến đây, liền hơi lắc lắc đầu.

“Chúng ta sắp đến nơi rồi!” Lâu Lan phớt qua cổ tay cô, nói: “Cô mệt mỏi sao? Hay là ngủ một một lúc cho khỏe?”

Những lời này như một câu thần chú thôi miên, Ấn Thần đột nhiên cảm thấy mí mắt rất nặng, thân thể tựa như một cây lúa gié[10] lơ lửng trong nước, mơ hồ nổi lên bênh. Vì thế cô kéo áo khoác, tựa vào vai Lâu Lan, nặng nề ngủ.

[10] Lúa gié: một thứ lúa ưa cấy ruộng có nước, một năm chín hai mùa.

Trong lúc ngủ mơ, cô lại gặp cô gái trang phục cổ đại, có dung nhan tuyệt mỹ như Lâu Lan. Nàng ngồi trên một khối đá lớn, dường như bùng chói trong sắc đỏ như máu, nhìn Ấn Thần cười ai oán. Nàng nói: “Ta chờ người thật khổ sở, kiếp trước đến kiếp này, cuối cùng người đã xuất hiện...”

Ấn Thần thấy trên tay nàng, có một chuỗi vòng hoa sen, bằng bạch ngọc trông rất ôn nhuận, so với chiếc vòng trên tay cô giống nhau như đúc. “Cô là ai?” Cô hỏi nàng.

Nhưng nàng không trả lời. Nàng giơ tay, một con dao găm sắc bén trong phút chốc đâm vào ngực cô, chiếc vòng tay hoa sen bạch ngọc dính đầy máu cô, theo thời gian, chậm rãi thấm vào, chậm rãi ngưng tụ, khô đi, phong hoá thành sắc màu xanh đen.

Rốt cuộc là ai đang trình diễn màn bi kịch lịch sử này?

Là cô, là Lâu Lan, hay là người con gái không biết tên kia, nấp ở một góc tối âm u, âm thầm ní non...

2. Phần I Chương 02

Cô tỉnh lại trong lúc đang ngủ trên một cái giường cứng đơn sơ. Trong phòng rất tối, không bật đèn, nhưng từ cửa sổ trên mái nhà, bóng trăng sáng tỏ xuyên qua, chiếu vào, cảnh tượng như khi thần Giê-hô-va đọc thần chú cứu vớt thể nhân, ánh trăng mờ ảo và đều đặn phủ lên trần thành một tầng ánh sáng bàng bạc mỏng manh. Cô thấy, từ trong bóng đêm hé ra một gương mặt giống hệt mặt mình.

“Anh,” cô gọi anh, “Em ngủ lâu chưa?”

Nguyệt Trục Lỗi vuốt tóc cô, tiếng nói khàn khàn trong đêm đen vang lên khá đột ngột. Anh nói: “Nếu em thấy mệt, ngủ bao lâu cũng không sao!”

“VẬY LẬU LAN...”

“Cô ấy về rồi.”

“Em muốn...”

“Cái li bên tay phải em, phía bàn trà.”

Trục Lỗi luôn biết cô muốn nói gì để nói trước cho cô biết. Cô vươn tay phải, cầm li uống một ngụm nước, nước có một thứ hương vị mặn đắng nhẹ nhẹ, dường như là vị của nước mắt, trong mỗi phân tử như chất chứa sự tan rã và nỗi ai oán.

Trong khi uống nước, cô không ngừng nhìn anh. Tóc anh thật lâu không được cắt, những lọn dài trùm xuống phía dưới, cảm lờm chờm râu. Bộ dạng này khiến lòng cô nhói lên một nỗi chua xót, xem ra Trục Lỗi làm việc vô cùng vất vả. “Anh, anh gọi em tới Đôn Hoàng làm gì?” Cô đặt li xuống, thấy Trục Lỗi đứng lên, châm lửa ấy ngọn nến, ánh nến lấp lánh khiến cho khoảng tối rải đầy trên bức tranh dừng lại như một chiếc bóng yên ổn, như một thứ âm hồn, theo ngọn lửa mà lay động vô chừng.

Anh không nói lời nào, chỉ cầm một xấp giấy thô ráp đã được đóng lại đưa cô.

“Đây là...” Mắt Ấn Thần sáng lên, bích hoạ[11] cổ đại sao!

[11] Bích hoạ: tranh vẽ trên tường.

“Đây là thứ mà tuần trước bọn anh phát hiện trong ngôi mộ cổ ở vùng phụ cận Dương Gia Kiều. Bốn vách tường huyết mộ đầy những hình vẽ miêu tả quang cảnh cổ đại, thứ này là một phần nhỏ trong đó. Anh không có hiểu biết gì về hội họa, còn em thì biết, cho nên giáo sư Tiền nhờ anh tìm người hỗ trợ.”

Giáo sư Tiền qua lời Trục Lỗi chính là Tiền Duyệt Nam, ngôi sao sáng trong giới khảo cổ. Từ những năm 70 của thế kỷ trước, ông bắt đầu công việc khai quật những di chỉ ở Đôn Hoàng và những ghi chép liên quan, sau đó biên soạn lại. Khi Ấn Thần còn ở đại học, đã từng nghe ông báo cáo trong giảng đường chính, đề tài hình như là “Tiếng vọng của văn hóa Tây Vực”. Cô nhớ rõ bài giảng của ông rất lôi cuốn, có đề cập đến những bích hoạ trong Hang Mạc Cao cùng Hang Du Lâm, khiến cô cảm thấy vô cùng hứng thú, cũng bởi lý do này, cô bắt đầu nghiên cứu về bích hoạ.

“Bên trong mộ cũng đang có bích hoạ sao? Các anh giữ gìn bằng cách nào mà hoàn hảo thế này?” Cô nhìn những đường cong trơn tru và nét vẽ tinh mỹ trên mặt giấy thô ráp, không khỏi thán phục.

“Ngoài những thứ này, bọn anh còn phát hiện một xác ướp phụ nữ.” Trục Lỗi quay lưng, “Đây có lẽ là phát hiện trọng đại chỉ đứng sau phát hiện quốc gia cổ Lâu Lan ở khu vực hồ Lop Nor[12] những năm 80 của thế kỷ trước.” Giọng nói của anh thật bình thản, không chút nào giống với những dòng chữ kích động trong lá thư anh viết gửi cô.

[12] Lop Nor (La Bốc Lạc): Một vùng đất, nay là hồ muối và đầm lầy cát giữa Taklamakan và Kuruktag nằm về phía nam của nước cộng hoà DCND Trung Hoa.

Ấn Thần nhìn anh một cách mong chờ, hỏi: “Cho em nhìn một chút, được không?”

“Em nói xem?” Anh cười, yêu thương vuốt tóc cô, những sợi tóc mềm óng như tơ luôn luôn làm anh mê muội.

Ấn Thần nhìn đồng hồ, đoán chỉ có thể đi vào hôm sau. Đột nhiên, cô phát hiện chiếc vòng hoa sen trên tay phải của cô đã không cánh mà bay.

Lâu Lan, người đầu tiên cô nghĩ đến, trước khi đi vào giấc ngủ Lâu Lan từng vuốt qua tay cô. Là cô ấy cầm vòng tay của cô đi sao?

“Sao thế, Ấn Thần?” Trục Lỗi nhìn ra sự không vui của cô, bàn tay xoa đầu cô chậm rãi hạ xuống dưới, xoa hai gò má giống hệt má anh. Điểm khác biệt duy nhất là giữa trán cô có một “nốt ruồi chu sa”, giống hệt dấu chu sa trên mặt Đức Phật ngàn năm về trước.

Tay anh nhẹ nhàng vuốt ve vết sẹo, dịu dàng hỏi: “Còn đau không?”

Ấn Thần khẽ lắc đầu: “Anh, hết đau lâu rồi. Anh nghỉ ngơi đi, ngày mai chúng ta còn phải vào cổ mộ.” Cô uyển chuyển đẩy tay anh ra, hơi khó hiểu vì hành động của anh lại có thể thân mật như thế - anh chắc chắn biết, đối với mọi việc, cô luôn lạnh lùng thản nhiên. Chỉ trừ những bức tranh thom nồng mùi mực.

Hội họa là cả thế giới đối với cô, là toàn bộ sinh mệnh cô. Trục Lỗi chậm rãi thu tay lại, xoay người. “Cứ như vậy, em nghỉ ngơi cho khỏe, ngủ ngon.” Anh nói.

“Ngủ ngon.”

Ấn Thần thấy anh kéo cửa, từng bước một thông thả ra ngoài. Tấm lưng anh bị nhiễm ánh trăng rực sáng, dần dần tan vào giữa bóng đêm, phảng phất như một sinh linh cực khổ giữa những chiếc bánh xe thời gian, bị bùn đất chôn vùi, mai một, lộ ra nỗi bi thương cam chịu.

Cô nhẹ nhàng đóng cửa, bóng trăng ngoài cửa sổ dần dần dời về hướng tây như cô gái thẹn thùng, lại như khéo léo cười nụ.

Từ Dương Gia Kiều đến Núi Minh Sa đúng 1 km, nhưng phải qua tầng tầng bảo vệ mới đến huyết cổ. Vùng phụ cận có một nơi đã bị tàn phá đến không chịu nổi được dân cư địa phương gọi Hoàng miếu. Tường miếu dùng gạch sống chế thành, thoạt nhìn niên đại thì khá là lâu đời. Khi đi ngang qua, Ấn Thần ngẩng đầu, nhìn về phía cạnh cửa cũ nát, mặt trên mơ hồ đề vài chữ nhàn nhạt.

“Anh, anh tới xem này.” Cô gọi Trục Lỗi, tìm kiếm điểm tựa để leo lên.

“Đây là cái gì?” Anh cũng đã chú ý tới chữ viết, lối chữ Khoa Đầu[13] không giống loại chữ mà người dân bản địa Đôn Hoàng sử dụng. Có điều, ở thời cổ đại đặc biệt là thời kỳ từ Tiên Tần[14] tới Đường Tống, Đôn Hoàng nằm trên con đường tơ lụa, khó tránh khỏi bị ảnh hưởng bởi văn hóa Tân Cương vùng Tây Vực.

[13] Chữ Khoa Đầu: một lối chữ cổ, hơi giống con nòng nọc, gọi là khoa đầu văn.

[14] Giai đoạn lịch sử của Trung Quốc trước khi nhà Tần thống nhất.

Từ quốc gia cổ Lâu Lan đến Cao Xương, Vu Điền, Quy Tư, Tây Vực[15] các dân tộc dung hợp tạo nên một vùng đất phức tạp mà đa dạng về hệ thống văn hóa.

[15] Tên các quốc gia cổ thời bấy giờ (thế kỷ 7-8 sau CN).

Có lẽ loại chữ viết này nhờ vào vị trí phát triển mà trở thành kiệt tác của những người thợ?

Anh nhìn Ấn Thần chậm rãi đặt tay lên, ngón tay tinh xảo cẩn thận, ngón trỏ và ngón giữa tay phải hơi hiện ra vết chai vì vẽ tranh. “Cẩn thận!”, anh đứng phía dưới, lo lắng.

Ấn Thần cẩn thận tìm điểm tựa cho cơ thể, lúi từ ba lô sau lưng ra xấp giấy thô ráp Trục Lỗi đưa, mở ra, trên mặt giấy là những dòng văn tự Khoa Đầu, giống hệt.

Trục Lỗi nhìn Ấn Thần mở những trang giấy cổ có chữ ra, lướt mắt qua, nhíu mày: “Đây là chuyện gì?”

Cô nhìn về phía anh trai một cách hồ nghi.

“Chữ viết ở đây và chữ viết phát hiện trong cổ mộ giống hệt nhau. Em vẫn không phát hiện tòa cổ miếu này và ngôi mộ cổ có xác ướp nữ kia có quan hệ gì lạ như vậy...”

“Chúng ta vào xem đi.” Ấn Thần tự đi về phía trước, trước khi bước vào cánh cửa cao ngất của miếu thờ, cô cảm giác mình nghe được tiếng khóc nức nở của một đám người cực kỳ bi thương, bi thương như muốn chết.

Dẫn đầu là một người đàn ông, quần áo lộng lẫy, thân thể già cỗi. Chòm râu bạc của ông xao xác trong làn gió lạnh, cô nghe thấy ông u sầu đọc, mơ hồ nghe vài câu cuối cùng: “Đại hàng trụy phúc, thụ Phật phổ độ, bất xá thương sinh, hưng vận từ bi, vu thì giá hàng, phục duy thượng hưởng!”[16]

[16] Diễn dịch: Phúc lớn giáng xuống, chịu Phật phổ độ, thương cho dân đen, mở lòng từ bi, quay về phục tùng, phủ phục dâng lễ.

“Ô hô ai tai, hồn phách quy lai, phục duy thượng hưởng!”[17] Những người đi sau cùng hoà giọng bi ai.

[17] Ô hô ai tai, hồn phách quay về, phủ phục dâng lễ.

“Ấn Thần, em làm sao vậy, tỉnh lại đi!” Trục Lỗi thấy vẻ mặt cô hoảng hốt, đứng lặng bên cửa, khẽ vỗ vào cô.

“A...!” Cô cố khiến mình tỉnh táo lại, yên lặng lắng nghe câu nói của ông lão trong ảo giác vài lần.

Bên trong miếu thờ là một khung cảnh tàn phá không chịu nổi: Đá vụn và mục nát như tấm màn phủ khắp nơi. Đòn dông đã sắp sụp xuống, hơi nghiêng về một bên. Những tượng Phật để cúng bái đã biến đâu mất, chỉ còn lại một đài hoa sen cô độc nằm ở ngay chính giữa.

“Đây là miếu thờ ‘Phật Nhiên Đăng’[18].” Trục Lỗi nhìn chăm chú vào đài hoa sen, kết luận.

[18] Phật Nhiên Đăng: Phật đầu tiên trong 12 vị Phật của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Khi sinh, chung quanh thân sáng như đèn, cho nên thành Phật gọi là Phật Nhiên Đăng, đăng nghĩa là đèn.

Chỗ ngồi của Phật Nhiên Đăng không giống như người thường, là năm bông hoa sen giao lồng vào nhau thành hai tầng trên một bệ đỡ. Tương truyền khi Phật Nhiên Đăng xuống trần, có một nhà sư “vì muốn đạt thành tất cả các loại trí, siêu độ cho chúng sinh vô lượng khổ” dâng tặng người bảy cành hoa sen, năm cành rơi xuống, biến thành đài sen, hai cành ở hai bên sườn, kẻ sát ống tay áo. Câu chuyện này đã được ghi lại trong rất nhiều Kinh Phật.

Hơn nữa ở vùng Tây Vực, Phật giáo rất thịnh hành, tín ngưỡng chủ yếu là Mani giáo[19], vì vậy những người ở đây thường dùng “Hỏa”, “Đăng” làm đối tượng để cúng bái. Bởi vậy, ở địa phương có rất nhiều miếu thờ “Phật Nhiên Đăng”, đương nhiên cũng có thể tên là “Định Quang Như Lai”.

[19] Mani giáo (còn gọi là Minh giáo) là một giáo phái bắt nguồn từ Ba Tư, được lưu truyền rộng rãi ở Trung Hoa thời nhà Đường, giáo phái này thờ lửa, coi lửa là sự sống.

Trong những bức họa ở Hang Mạc Cao, Đôn Hoàng, cũng có thể thường xuyên thấy vị Phật Tổ này tay cầm cây đèn để chúng nhân đến cúng bái, yên tĩnh an tường nhìn tăng chúng (người xuất gia) thụ (chịu) khổ. Ấn Thần đối với những câu chuyện xưa trong Kinh Phật chưa từng nghe qua, nhưng giữa tiềm thức phảng phất tồn tại một sợi dây mỏng manh kết nối, vây quanh những ký ức chôn giấu nhiều năm từ trong bùn đất, chậm rãi kéo lên, để chúng hiện rõ ràng ở một góc đầu.

Cô nhớ rõ hình như có một vị Phật điểm một ấn kí ngay giữa trán cô, thận trọng với cô: “Chớ hỏng pháp thân, nhớ lấy nhớ lấy!”

Nhất hoa nhất thế giới, nhất thụ nhất bồ đề.[20]

[20] Một câu trong kinh Phật.

Có lẽ ngôi miếu thờ này trải qua mưa gió dầm dề, vì hàng ngàn năm trước từng trải qua một sự kiện bi thảm nào đó. Sinh linh lầm than, tăng chúng bỏ đi, văn minh tan biến... Tất cả, cuối cùng cũng vì bị dã man thôn tính!

Trục Lỗi đứng lên, lắc đầu nói: “Anh nghĩ ngoại trừ chữ viết trên cửa, chỗ này gần như đã bị phá hoại không còn gì. Ấn Thần, đi thôi!”

Cô lãnh đạm, pha lẫn nỗi bi ai nhìn lướt qua đài sen còn sót lại, nhớ tới một cô gái áo xanh, tay cầm một bình nước, miệng hơi hàm chứa ý cười, ngâm nga nói: “Nguyện lòng kiếp sau, luôn vì thế quân, tốt xấu không phân li.”

Ngay lúc đó, cô ngửi thấy mùi hoắc hương nhàn nhạt từ trên người Trục Lỗi.

Thời điểm ra khỏi miếu thờ, họ gặp Lâu Lan, giáo sư Tiền Duyệt Nam và người trợ lý của ông. Khi Ấn Thần nhìn Lâu Lan, cô ta cười tươi tựa hoa sen, không có thần sắc của một người đang chột dạ. Giáo sư Tiền đeo một chiếc kính, đằng sau hai tròng kính, mắt ông hòa nhã và hiền lành. Trên người ông mang đầy đủ dáng vẻ của một vị học giả kiến thức uyên bác. Sau khi giới thiệu đơn giản, Ấn Thần đưa cho giáo sư Tiền một đoạn văn tự cô đã chép trong miếu thác, không dài, chỉ một đoạn rất ngắn.

“Ấn Thần phát hiện những chữ này ở trước cửa miếu, so sánh với chữ trong cổ mộ, chúng tôi thấy khá tương đồng.” Trục Lỗi đứng bên cạnh giải thích.

“Ừm, Trục Lỗi, con vào huyệt mộ lấy một vài tờ văn tự mẫu lại đây.” Giáo sư Tiền trông rất chăm chú, cũng không ngẩng đầu lên.

Trục Lỗi cười như mặt trời, dường như thay giáo sư Tiền làm việc là một loại vinh hạnh. “Được.” Anh nói xong, xoay người đi ngay.

Lâu Lan quay đầu nhìn anh một cái, lại nhìn Ấn Thần, vẻ mặt trầm tư.

Ấn Thần hỏi: “Giáo sư, thầy cảm thấy đây giống như dạng văn tự mà dân cư bản địa sử dụng sao?”

Giáo sư Tiền trầm ngâm nói: “Rất khó nói. Nhà Hán khi hưng thịnh thường sử dụng Khư Lô văn[21], so với loại chữ này cũng khá tương tự. Nhưng chúng ta chưa có khảo chứng cụ thể, không thể dễ dàng kết luận.”

[21] Khư Lô văn: một văn bản phổ biến tại các khu vực lớn của Trung Á và là một loại ngôn ngữ thương mại quan trọng trên con đường tơ lụa và trong các ngôn ngữ Phật giáo.

“Cũng có thể là văn tự Điền Tắc?” Lâu Lan buông một câu.

“Cô nói là văn tự nước Vu Điền[22] sao?” Người tên Dương Vành, trợ lý của giáo sư Tiền lắc đầu tỏ vẻ hoài nghi: “Vu Điền nằm phía trong Tân Cương, văn tự sao có thể xuất hiện ở Đôn Hoàng là vùng ngoài Tân Cương?”

[22] Vu Điền - nước Yutian (Khotan), một quốc gia cổ đại ở Trung Á, cũng nằm trên con đường tơ lụa, nằm trong lưu vực lòng chảo Tarim, con đường tơ lụa trong lòng chảo Tarim được chia thành hai lộ trình đi theo hướng bắc và hướng nam, men theo các rìa phía nam sẽ đi qua nước này.

Lâu Lan nở nụ cười: “Nhưng nhiều địa phương ở biên giới đất nước tôi đều khai quật được rất nhiều tiền cổ Ba Tư! Đồ vật ngoại lai hoặc văn hóa ngoại lai truyền bá đến những khu vực khác cũng không có gì kì quái.”

Giáo sư Tiền cũng cười: “Lâu Lan nói đúng. Ở Đôn Hoàng đã từng khai quật được một quyển sách cổ nội dung “Ghi chép về pháp luật – lịch sử Vu Điền”, dùng văn tự cổ ghi lại. Khả năng truyền bá cũng có thể có. Nhưng nước Vu Điền và ngôn ngữ Vu Điền, cũng như văn tự Vu Điền không được lưu truyền tới nay, ít nhất đến nay, chúng ta không có tư liệu về kiểu văn tự đó để so sánh.”

“Có lẽ.” Lâu Lan cười thần bí, nhưng không ai chú ý tới thái độ lúc ấy của cô.

Trục Lỗi đã đem một chồng giấy thô về cho giáo sư Tiền. Giáo sư Tiền vỗ vai Ấn Thần, sâu sa nói với cô: “Có lẽ em xuất hiện, công việc tìm tòi nghiên cứu cổ mộ của chúng tôi sẽ có tiến triển. Cố làm cho tốt vào nhé!”

Ấn Thần khẽ cười, tạm biệt ông, theo anh trai đi về phía cổ mộ.

3. Phần II

Phần hai: Truyền thuyết

Bụi đất là bay lên, trước mắt đều là cát vàng mênh mông, khuấy đảo khắp nơi. Khói lửa chiến tranh giữa hai quốc gia tràn ngập, liên lụy vô số dân chúng cực khổ, đồ thần ngàn vạn sinh linh vô tội.

“Tội nghiệt!” Uất Trì Ất Tăng chấp tay trước ngực, cau mày trên lưng ngựa, mặc dây cương buông ở một bên, chàng đã bị quang cảnh tàn sát trên đường ám ảnh đến không thể dời mắt.

Chàng là một người lễ Phật, thành kính mà thiện lương. Tình cảnh khói lửa nổi lên bốn phía, trăm họ lầm than khiến chàng không khỏi buột ra một tiếng thở than.

“Uất Trì tiên sinh thật là đa cảm!” Một người đàn ông còn trẻ trung hơn so với chàng cười một con ngựa trắng vượt lên, chạy song song với chàng.

Uất Trì Ất Tăng mệt mỏi thở dài, nói: “Thái tử, lần này đi Đại Đường là lấy thân phận con tin, không thể không khiến thần thương cảm.”

Người bị gọi là thái tử - Thánh Thiên – cũng nghiêm mặt thẳng lưng, hồ hững nhìn về phía Vu Điền.

Hoàng đế nhà Đường Lý Thế Dân dẫn binh thảo phạt nước Cao Xương, các nước phụ cận như Quy Tư, Thiện Thiện, Vu Điền[23] vì bảo toàn chỉ lo cho bản thân, cuống quýt phái thái tử, công chúa của nước họ và tù binh Cao Xương làm con tin, trực xuất đến Đại Đường.

[23] Tên các quốc gia thời cổ ở Tây Vực, Tân Cương, Trung Quốc.

Đó là nỗi bi ai của các quốc gia nhỏ yếu!

“Cao Xương binh như sương tuyết, Đường Vương binh, như nhật nguyệt. Nhật nguyệt chiếu sương tuyết, bao nhiêu tự diễn diệt!” Cách đó không xa, tiếng hát trầm đục của quân Đường vang dậy mừng thắng lợi, hào khí bài hát cao vút tận mây xanh, lại tựa như một lưỡi lê, một nhát một nhát đâm vào thân thể bọn họ.

Từ xưa đến nay, bất kể là dân tộc nào, chính quyền nào hình thành, cũng phải dựa vào máu và dã man mới có. Chiến tranh mang lại cho họ bá nghiệp! Nhưng đổi lại, chỉ còn vài thập niên ngắn ngủn chăm lo việc nước, nghỉ ngơi lấy lại sức. Những kẻ ở vương triều kế thừa giữa sự bình yên an nhàn, lại thoả sức hưởng lạc, vì thế càng xa xỉ và dâm dật, tàn sát bừa bãi, tàn bạo và cùng khốc chính nắm quyền, rồi chiến tranh lại một lần thối qua đất nước Trung Hoa, lịch sử cứ như vậy trở thành một vòng tuần hoàn mãi mãi không thay đổi, không ngừng quay đều.

Khắp nơi, từng mảng cây bụi cỏ hé ra từng khóm hoa đại sắc hồng nhạt, phảng phất như ráng chiều khi chạng vạng, lộ nỗi khát khao vô hạn và hi vọng. Uất Trì Ất Tăng xoay người, nhìn cát vàng đàng đẵng trên suốt cuộc hành trình, một người con gái vô cùng diễm lệ cài một chiếc lược vào búi tóc, bắt lực đứng ở con đường hoang vu, đôi mắt ngóng nhìn về phương xa.

Xem ra, lại là một cô gái có thân thể đáng thương.

Uất Trì Ất Tăng lắc đầu, nhẹ nhàng thúc ngựa, thông thả đi về phía nàng.

Chàng xuống ngựa, đặt dây cương vào tay nàng, nói: “Cô nương, đường xá xa xôi, ngồi cho khỏi đau chân.”

Nàng nhìn chàng, cười quyến rũ, vươn đôi tay trắng hồng, mềm mại tinh tế, trên cổ tay đeo một chuỗi vòng bạch ngọc khắc thành hình hoa sen, khẽ nắm dây cương, nhẹ giọng nói: “Đa tạ.”

Uất Trì Ất Tăng hơi vuốt cằm, cảm thấy chàng đã gặp qua cô gái này ở nơi nào đó, nhìn rất quen thuộc! Nhất là khi nhìn chiếc vòng hoa sen của nàng, năm đoá sen ở giữa, hai đoá hai bên sườn, khiến chàng nhớ tới pháp tòa[24] của Định Quang Như Lai. Nhìn kĩ, hoá ra chiếc vòng trên tay nàng quả thật được làm theo hình dáng của pháp tòa mà Định Quang Như Lai vẫn ngồi, chẳng qua đài hoa sen khi nhìn lên lại như một đoá hoa xinh đẹp không vương bụi trần.

[24] Pháp tòa: chỗ ngồi.

“Tiên sinh có hứng thú với món trang sức của Liên Thất sao?” Giọng nói nàng thoáng một chút bất lực, hạ giọng nói: “Tiên sinh cứu thiếp!” Nói xong, tháo vòng trên tay xuống, để vào lòng bàn tay chàng, giọng nói hơi cao, khiến cho binh sĩ bên cạnh hơi chú ý: “Nếu tiên sinh thích, vậy người cầm đi. Coi như Liên Thất trả người tiền thù lao cho con ngựa.”

“Cô nương khách khí rồi.” Mặt Uất Trì Ất Tăng không chút biến sắc, lấy ống tay áo rộng che khuất mảnh lụa tơ tằm trong tay, mặt trên mảnh lụa đầy những nét chữ xinh đẹp.

Đổi lại cô gái tên Liên Thất cưỡi ngựa, thông thả đi theo đám binh sĩ đắc thắng, bên cạnh nàng có mấy võ sĩ tay cầm kích vai đeo khiên, một tắc không rời nàng.

Thánh Thiên thái tử thúc ngựa vượt qua, xa xa trông thấy một đám quân lính rời đi, mới chậm rãi mở miệng hỏi: “Uất Trì tiên sinh biết vị cô nương kia sao?”

Chàng lắc đầu: “Không biết, nhưng mà trời còn có lòng, ta không thể trở mắt nhìn một nữ tử chịu cảnh lăng nhục và tra tấn.”

Nói xong, chàng mở áo lấy chiếc vòng hoa sen và mảnh lụa mỏng nàng giao. Trên tấm lụa là những dòng chữ viết màu đỏ sậm, khiến Uất Trì Ất Tăng khi nhìn vào phải cau mày căng thẳng, lẩm bẩm: “Thiện tai thiện tai!” Liên Thất chấp tay: “Thiện thiếp là người Lô Lan, theo tỉ tỉ về nhà tỉ phu dưỡng thai, đến Cao Xương gặp phải quân Đường, chẳng khác sài lang. Chúng tham luyến sắc đẹp tỉ muội, muốn cống cho vua Đường. Tỉ tỉ không theo, bị quân Đường làm nhục đến chết. Than ôi! Mong người thiện tâm giúp thiện thiếp tránh được bọn người hung bạo, huyết thư chứa lệ, Liên Thất chấp tay bái lạy.”

“Đó là...” Thánh Thiên hiếm khi nhìn thấy Uất Trì Ất Tăng tỏ vẻ lo âu đến như thế, vội xuống ngựa. Y cảm thấy sự việc dường như bắt đầu xuất hiện vấn đề khó giải quyết.

“Điện hạ, người xem.” Chàng cầm lá thư của Liên Thất giao cho thái tử, vẻ mặt do dự.

“Uất Trì tiên sinh tính làm gì? Thiện tâm của người lại muốn nổi lên, siêu độ chúng sinh?”

Thánh Thiên và Uất Trì Ất Tăng quen biết đã lâu, đương nhiên biết rõ cách chàng đối nhân xử thế nên khó tránh khỏi ở một vài thời điểm sẽ chế nhạo chàng vài câu, làm dịu không khí khẩn trương.

Có điều, thái tử Thánh Thiên nhìn huyết thư trong tay lại nghĩ, nàng kia thật quá mỹ lệ!

“Thái tử điện hạ, không còn sớm, chúng ta lên đường đi.” Uất Trì Ất Tăng kéo con ngựa mà quân hầu dâng lên, đạp bàn đạp, nhảy lên lưng ngựa, phút chốc, khí phách hiên ngang bộc lộ rõ ràng.

Thánh Thiên nhìn chàng kẹp chặt bụng ngựa, quát một tiếng “Đi!”, theo hướng quân Đường tiến tới.

Y vẫy tay, những người cưỡi ngựa phía sau cũng lục tục tiến lên.

Sau lưng đoàn người, lưu lại từng đám tường đổ, xương cốt dày đặc và cát vàng vụn dậm...

Ngày lại ngày.

Họ đi dọc theo con đường tơ lụa hướng tới thành Trường An, quốc đô của Đại Đường, chậm rãi tiến về phía trước, phong trần mệt mỏi.

Cuối cùng, phía trước đội ngũ cũng có người truyền lệnh xuống dưới, nói sắp đến Thành Nhiên Đăng, sau khi vào thành có thể nghỉ ngơi chỉnh đốn sơ qua, sáng hôm sau đi tiếp. Tất cả mọi người đều thở gấp một hơi.

Uất Trì Bạt Chất vuốt râu mỉm cười nói: “Thành Nhiên Đăng! Truyền thuyết là nơi mà Định Quang Như Lai chuyển thế. Ất Tăng, chúng ta sắp có cơ hội đi chiêm ngưỡng pháp thân Định Quang Như Lai một phen.”

“Phụ thân nói đúng.” Uất Trì Ất Tăng chấp tay, thành kính cúi đầu đáp lại. Nói đến lễ Phật, tinh thần chàng lập tức hứng khởi, mới vừa rồi còn hơi do dự.

“Uất Trì đại thúc thật là cao hứng.” Thánh Thiên thái tử ngồi trên lưng ngựa cười tươi. Uất Trì Bạt Chất và phụ vương giao hảo nhiều năm, giọng nói ông luôn đầy phần chấn tràn ngập tình cảm, như những bức họa của ông, đường cong trôi chảy, liền mạch lưu loát.

“Thái tử cũng có thể đi cùng, Bạt Chất cũng gọi là có vinh hạnh.” Uất Trì Bạt Chất hành lễ, râu dày khẽ phát phơ, phía trên dính đầy bụi đất. Thánh Thiên thái tử nói một câu “cung kính không bằng tuân mệnh”, rồi cười, xuống ngựa. Lập tức người hầu đỡ dây cương, kéo ngựa qua một bên.

Ba người dẫn theo một vài kẻ hầu, hỏi thăm đường từ những người dân trong thôn, đi qua mấy con đường mới mở, mới tìm được một tòa miếu thờ rộng lớn.

Cửa có hai cây cột rất lớn, từ trên xuống dưới được khắc đầy những cánh hoa sen, chính giữa được bọc gấm được thêu những hoa văn tiền cổ, thoát nhìn rất kiên cố mặc mạc, có cảm giác vô cùng trang nghiêm.

“Không thể tin được, nơi này cũng có thể nhìn thấy những vật điêu khắc tinh mỹ như vậy!” Tay Uất Trì Ất Tăng vuốt nhẹ lên cánh hoa sen trên bồn và hoa văn mặt trên, cẩn thận đánh giá.

Phụ thân chàng vuốt râu, nhẹ nhàng nở nụ cười: “ Ất Tăng, đây là nét điêu khắc đặc sắc của xứ sở Đại Đường, đợi đến Đại Đường con có thể mở mang thêm nhiều kiến thức.”

Thánh Thiên thái tử lắc đầu nói: “Nhưng tòa miếu thờ này cũ nát quá rồi, chẳng lẽ không có ai tới tu sửa?”

“Chờ thái tử lên ngôi, tu sửa cũng không muộn.” Uất Trì Bạt Chất nói xong, bước thẳng vào trong.

Diện tích miếu thờ rất lớn, chỗ cao nhất là một đàn tràng[25] khổng lồ, bên trong mấy chục vị sư nổi danh đã ngồi chỉnh tề, đang tụng kinh tối.

[25] Đàn tràng: nơi các tăng ni ngồi tụng kinh.

Một tiểu sa di[26] dẫn bọn họ vào một căn phòng nhỏ sau đàn tràng, chỉ đặt một bức bình phong đơn giản trên mặt ghi chữ “ thiện”. Hai bên là hành lang nhỏ, có thể thấy hai bên hông là những thiền phòng đơn giản, mặc mạc trang nghiêm mà trang trọng.

[26] Tiểu sa di: hoà thượng mới xuất gia.

Qua phòng khách đó là nơi bọn họ hi vọng vào bái yết, đại diện thờ Phật Nhiên Đăng.

Chính giữa có một tòa sen hai tầng, Phật nhìn xuống tay, khoe miệng thận trọng, như cười như không khiến cho người ta phải nghiền ngẫm không thôi.

Bên cạnh có hai bức tượng, dùng gạch mộc tạo thành, hơi đơn sơ, nhưng trông vẫn rất sống động. Nhìn kĩ có thể nhận ra một bức là một người con gái áo xanh tay cầm tịnh bình[27], bức kia là một hoà thượng trẻ tuổi hai tay chấp lại cúi đầu niệm kinh.

[27] Tịnh bình: bình nước sạch.

“Đây là...?” Trong đầu Uất Trì Ất Tăng như hiện lên một nữ tử áo xanh như vậy, ngậm cười nhìn chàng. Tư thế như vậy, biểu lộ như vậy, nhất định đã gặp ở nơi nào đó!

“Đây là một truyền thuyết rất đẹp của Thành Nhiên Đăng. Thí chủ chưa từng nghe nói qua sao?” Tiểu sa di cung kính chấp tay, nói.

“Truyền thuyết gì?” Ất Tăng hỏi.

Tiểu sa di vừa muốn mở miệng, Uất Trì Bạt Chất đã vuốt râu cười, nhìn chàng nói: “ Ất Tăng, không còn sớm, chúng ta đưa thái tử trở về đi.”

Đại diện đã rực sáng ánh đèn, ánh sáng của những ngọn đèn lay động. Những âm thanh tụng niệm ngân nga trong gió, gió lại phát phơ bóng dáng cúi đầu kính cẩn của họ, khiến người khác cảm thấy không khí yên lặng như nước.

Ất Tăng do dự, rồi lấy ra một khối lam ngọc đưa cho tiểu sa di. Người kia kinh hãi lui lại vài bước, nhắc đi nhắc lại: “Thiện tai thiện tai!”

“Đi thôi.” Thái tử dẫn mọi người theo đường cũ trở về. Uất Trì Ất Tăng ngẩng đầu nhìn, bức tượng bằng bùn nặn hình nữ tử áo xanh, đột nhiên kinh ngạc phát hiện dung mạo của nàng và người con gái tên Liên Thất dường như giống nhau như đúc!

Chuyện gì đã xảy ra? Vì sao trong ngôi miếu thờ “Nhiên Đăng Phật” lại xuất hiện bức tượng một nữ tử, khoẻ miệng mân cười khiến chàng cảm giác một sự quen thuộc mãnh liệt mà không hiểu. Phảng phất như mấy ngàn năm trước chàng đã gặp qua.

Uất Trì Ất Tăng cau mày, cúi đầu không nói.

Ra cửa, một tiểu sa di mang giấy nghiên mực bút đến để bọn họ đề tự.[28]

[28] Đề tự: viết chữ.

Uất Trì Bạt Chất vung tay, viết xuống một câu đối: “Thí thả du vân phùng phá nạp, nhân lao khê nguyệt tổ bồ đoàn.”[29]

[29] Thử ngắt mây bay khâu cà sa rách, nhân rồi mò trăng suối may chiếu cỏi.

Chữ cũng như tranh, lộ ra nét chất phác mà cứng cáp, khiến người ta tán thưởng không thôi.

“Chữ đẹp! Chữ đẹp!” Một vị lão hòa thượng mặt mày hiền hậu phát tay áo cà sa khen ngợi, “Thử thả du vân khâu phá nạp, nhân lao suối nguyệt làm bồ đoàn. Thí chủ thật thú vị! Có phải cũng là đồng đạo?”

Uất Trì Bạt Chất chấp tay chào vị lão tăng, vuốt cằm nói: “Tứ đại vốn không có ta, ngũ uẩn cũng không[30]. Đại sư quá khen.”

[30] Lấy cảm hứng từ Tứ Diệu Đế và Ngũ Uẩn trong kinh Phật.

Vị lão tăng hoảng sợ kính cẩn nghênh tiếp, thi lễ nói: “Hoá ra là... Xin thứ cho đệ tử có mắt không thấy Thái Sơn, thất lễ! Thất lễ!”

Thái tử Thánh Thiên mỉm cười đứng một bên. Vu Điền quốc là quốc gia hướng Phật, người người lễ Phật tin Phật. Uất Trì Bạt Chất là nhân tài kiệt xuất trong đó, chẳng những bản thân giữ nghiêm thanh quy giới luật của Phật môn, còn đặt tên hai con gọi là Giáp Tăng và Ất Tăng, đủ thấy tư tưởng chỉ một lòng kính Phật.

Y hơi đắc ý dẫn đầu đoàn người thông thả đi ra ngoài, không chú ý tới vẻ mặt trầm tư của Uất Trì Ất Tăng.

Đêm lạnh như nước. Khí hậu Cao Xương cũ có tính chất của sa mạc lớn, ban ngày khô nóng nên không khí ban đêm tản đi, rất lạnh, ánh trăng tràn ngập sự ảm đạm. Những câu hát cổ thể lương du dương như xuyên thấu nỗi lòng, mang theo luồng tình cảm thần bí lại mờ ảo, len lỏi vào trong đầu những người không ngủ rồi không ngừng lan toả.

“Nguyệt hạ quân tử, bạch y vô trần. Thính tranh phủ khúc, bất nhạ tục thân.”[31]

[31] Quân tử dưới trăng, áo trắng không đượm cội trần. Vỗ tranh đàn khúc, không đục tẩm thân.

Một giọng nữ đọc thơ, từng chữ truyền vào tai chàng rõ ràng. Uất Trì Ất Tăng tỉnh ngủ, trong bóng đêm đứng dậy, vén lều vải bước ra ngoài.

Dưới ánh trăng sáng tỏ, xa xa, chàng thấy một cô gái áo trắng, vỗ về một cây đàn tranh, cúi đầu hát nhỏ. Gió đêm nâng tấm sa mỏng trên mặt nàng, chàng thấy rõ một gương mặt xinh đẹp thoát tục.

Hoá ra là nàng, người con gái tên Liên Thất ở Lâu Lan quốc.

“Chàng cuối cùng đã đến...” Nàng cười rạng rỡ với chàng. Mây ngải khê gương, thần nhiên lại mang theo một tia vui sướng.

Cuối cùng? Hai chữ khiến người khác tò mò! Phảng phất như nàng và chàng là bằng hữu quen thuộc đã lâu, hẹn nhau chờ đợi ột lần gặp lại.

Đợi chờ trong nỗi nhớ, cuối cùng người đã đến.

Niềm vui sướng bù đắp cho khoảng thời gian lâu dài khiến gương mặt mỹ lệ của Liên Thất như một đoá hoa.

Uất Trì Ất Tăng ngơ ngác đứng đó, như thấy bức tượng nữ tử áo xanh ngậm cười nhìn chàng yêu thương. Lời nàng dường như xuyên qua thời gian không gian, ở một góc trong kí ức, có một cảm giác quen thuộc không bao giờ tiêu biến như chớp hiện lên.

Hai người biết nhau, nhất định!

Chàng nghĩ, nhẹ nhàng ừ một tiếng, xem như tạm trả lời.

“Xem ra cái gì chàng cũng không nhớ rõ.” Liên Thất thu hết vẻ mặt của chàng vào đáy mắt, hé môi khẽ mở miệng lặp lại những lời vừa nói: “Cái gì chàng cũng không nhớ rõ...”

“Lời cô nương khiến tại hạ khó hiểu.” Chàng hơi cúi người, dường như muốn nhận lỗi, mắt vẫn an phận buông xuống, như không hề để tâm.

Liên Thất ai oán nhìn chăm chú vào chàng, nhưng rồi cuối cùng cũng không nói thêm, tiếp tục giữ tư thế cũ, vuốt khẽ đàn tranh, mở miệng hát khẽ: “Nguyệt hạ quân tử, bạch y vô trần. Thính tranh phủ khúc, bất nhạ tục thân.”

Lời ca phẳng phất như đang vào cửa bái yết Phật, Uất Trì Ất Tăng đứng hoảng hốt phía xa, chấp tay, yên lặng nghe.

Một bàn tay từ phía sau đặt lên vai chàng, vỗ vỗ một cách thân thiện.

Chàng quay người, hoá ra là thái tử Thánh Thiên. Người đứng sau ý cười dày đặc nhìn về phía chàng.

“Ất Tăng, huynh có vẻ hào hứng quá!” Giao tình giữa bọn họ rất tốt, bởi vậy Thánh Thiên thường gọi thẳng tên chàng, lược bớt những tước hiệu lễ nghi phiền phức, thể hiện sự thân thiết.

“Thái tử cũng hào hứng không kém.” Chàng bình tĩnh nói tự nhiên, cũng không để lời nói của Thánh Thiên trong lòng.

“Huynh cùng vị Liên Thất cô nương kia có ước hẹn sao? Thế nào lại một trước một sau lần lượt xuất hiện?” Thánh Thiên mỉm cười, hiểu trong lòng mà không nói, nhìn chàng.

Ất Tăng không mở miệng, chỉ cúi đầu nghe. Im lặng một chút, chàng đem nỗi nghi ngờ trong lòng chậm rãi nói ra: “Thái tử, ta cảm thấy lai lịch của vị cô nương này hơi kì quái, khiến ta có cảm giác quen thuộc rất khó nói. Dường như đã gặp qua ở nơi nào!”

“Trên huyết thư nàng nói rõ nàng là người Lô Lan.” Hơi khép mắt một chút, Thánh Thiên chợt nhớ chuyện xảy ra vào giờ Thìn hôm nay.” Ất Tăng, ta cảm thấy vị Liên Thất cô nương này âm thầm thần bí, không biết là địch hay bạn. Có khi nào là gian tế vua Đường phái đến theo dõi chúng ta không?”

“Gian tế?” Uất Trì Ất Tăng nhíu mày, “Thiện tai! Thiện tai! Thái tử nói quá lời. Liên cô nương không có khả năng là gian tế.”

“Huynh khẳng định?”

“Phật Tổ từng nói: ‘Mặt từ tâm sinh, mạo hợp mà thần cách, vị chi không tốt[32].’ Vị cô nương này tâm tư thanh tịnh, nhưng trong mắt lộ ra sâu não, sợ là có ẩn tình khác.”

[32] Mặt từ tâm sinh, dung mạo từ thần khí, có gì không tốt.

“Chỉ hi vọng như thế.”

Tiếng nhạc tắc nghẹn. Uất Trì Ất Tăng mở miệng hỏi: “Thái tử cũng biết truyền thuyết Thành Nhiên Đẳng?”

“Biết. Thế nào, Uất Trì đại thúc chưa từng nói với huynh sao?” Thánh Thiên nhìn theo hướng Liên Thất rời đi, từ đó bay tới một mùi hương tinh mịn, hình như là hương hoắc diệp Tây Vực, quý báu đến độ chỉ có vương thất quý tộc mới được sử dụng.

“Phụ thân và điện hạ đã từng nói qua? Khi nào?” Chàng hơi sửng sốt, giọng nói cũng bất giác cao lên.

“Lúc còn rất nhỏ, lúc ấy ta cùng huynh trưởng Giáp Tăng bắt đầu học Kinh Phật, Uất Trì đại thúc tiện thể kể ra.” Y thấy lạ vì Ất Tăng đột nhiên quan tâm đến chuyện này. “Có vấn đề gì sao?”

“Ta muốn biết, truyền thuyết này cuối cùng kết quả thế nào? Mong thái tử ‘dốc lòng’ chỉ dạy, tháo gỡ nghi hoặc của thần.”

“Được rồi. Chúng ta tìm một chỗ ngồi xuống rồi nói.”

Y thong thả bước về phía Liên Thất vừa ngồi, mùi hoắc diệp hương càng nồng đậm.

Ánh trăng thật trong sáng, nhưng lại quạnh quẽ dừng trên màn trời đen thẳm. Những ngôi sao ảm đạm như một thứ phong nền làm tăng vẻ cô độc của bóng trăng tròn, chỉ làm người ta cảm thấy càng bi thương cô tịch.

“Có lẽ là rất lâu kể từ khi có đài hoa sen của Đức Phật, có rất nhiều người tu hành. Có một lần, một nhà sư tên là Thiện Tuệ được sư phụ phái xuống núi, nhiệm vụ là đến Thành Nhiên Đăng, dâng hoa sen cho Nhiên Đăng Bồ Tát đầu thai xuống trần gian, siêu độ cho những chúng sinh khổ cực.

“Người mang theo một số tiền lớn, vất vả tới được Thành Nhiên Đăng, nhưng vẫn chậm hơn một bước. Hoa sen trong chợ hầu hết đã được người khác mua rồi. Mỗi người đều muốn dâng hoa cho Nhiên Đăng Bồ Tát, để được như ý nguyện.

“Đang lúc người do dự thì gặp một cô gái áo xanh đang đi tới từ phía đối diện, tay cầm một chiếc bình. Nàng tên là Cù Di. Bên trong bình vừa vớt có bảy cành hoa sen. Vì thế, Thiện Tuệ xin mua số hoa sen của nàng. Người nói: “Nữ thí chủ, ta lấy hai trăm đồng vàng mua của người năm cành hoa sen, không biết ý người thế nào?”

Cù Di chỉ nhìn vị sư dung mạo xuất chúng một lần, không buồn trả lời.

“Mất thấy thời khắc Nhiên Đăng Phật chuyển thế sắp đến, Thiện Tuệ ngăn vị cô nương này lại, đề nghị dùng toàn bộ số tiền có trên người đổi lấy năm cành hoa sen.

“Cù Di động tâm, đồng ý. Nhưng trước khi nhận tiền, nàng hỏi người lấy năm trăm đồng vàng mua năm cành hoa sen làm gì, Thiện Tuệ thành kính trả lời vì muốn Nhiên Đăng Phật cầu nguyện, nguyện vọng của người là: “Vì muốn tận thành hết thảy các loại trí, độ thoát vô lượng khổ chúng sinh.”[33]

[33] Khao khát đạt thành mọi kiến thức, siêu độ chúng sinh vô cùng khổ ải.

“Cù Di cảm động vì tấm lòng của nhà sư vô tư, nói với người, “Nguyện trong kiếp sau, luôn vì thế quân[34], tốt xấu không tách rời.” Cũng lấy câu nói này làm điều kiện mua hoa, nếu Thiện Tuệ không đồng ý, nàng sẽ không đưa hoa sen cho người.

[34] Thế quân: vợ vua.

“Thiện Tuệ vì nhiệm vụ sư phụ đã giao, ưng thuận với nàng. Cù Di đưa hai cành hoa sen còn lại cho người, nói rằng: “Nay ta yếu nhược, không thể như trước, thỉnh gửi hai bông hoa, lấy dâng cho Phật.”

“Vì thế, trong khoảnh khắc Nhiên Đăng Phật hạ trần, Thiện Tuệ cầm bảy cành hoa sen, ném vào Nhiên Đăng Bồ Tát, năm cành hoa sen biến thành bệ ngồi của Bồ Tát, hai cành còn lại chạm vào thân thể Bồ Tát, biến thành hai bệ đặt ống tay áo. Giữa trán người mở ra một dấu chu sa Phật ấn, đặc đạo thành Phật. “Khi người quay đầu nhìn Cù Di, Nhiên Đăng Bồ Tát nói với người: “Chớ phá hư pháp thân, nhớ lấy nhớ lấy!” Cũng bởi vì điều này, vị cao tăng này và người con gái kia không có nhân duyên.

“Đây chính là truyền thuyết về Thành Nhiên Đăng.”

“Cù Di?” Uất Trì Ất Tăng nhẹ nhàng nghiền ngẫm cái tên này, thật xa lạ, có lẽ chưa từng nghe qua. Nhưng đoạn truyền thuyết này, chàng phảng phất như đã gặp qua ở một nơi nào đó. Có lẽ phụ thân thật sự đã nói cho chàng, mà bản thân chàng lại tạm thời quên lãng.

Chàng nhớ tới ánh mắt u oán của Liên Thất và ngữ điệu trong giọng nói của nàng. Nàng nói chàng cái gì cũng không nhớ được, nhớ cái gì? Chàng tin tưởng bản thân và nàng tới giờ vẫn chưa có ước định gì.

“Không còn sớm, nên trở về nghỉ ngơi.”

Thánh Thiên lại vỗ vai chàng, nói hơi ủ rũ.

“Đã dễ thái tử hao tổn tinh thần!” Uất Trì Ất Tăng cung kính thở dài, trên mặt đầy vẻ bất an.

Thánh Thiên mỉm cười: “VẬY ẤT TĂNG HUYNH CŨNG SỚM NGHỈ TẠM MỘT CHÚT, SÁNG SỚM NGÀY MAI CHÚNG TA CÒN PHẢI LÊN ĐƯỜNG.”

Chàng cúi người, nói, “Dạ”.

Y vừa bước vào lều, đã thấy một bóng đen ngồi ở mép giường, yên lặng.

Thánh Thiên nhẹ giọng gọi: “Cha. Đã khiến người vất vả.”

“Ừ. Thái tử ngủ chưa?” Giọng nói của ông sang sảng vào ban ngày, giữa đêm khuya cũng trở nên trầm thấp, nhỏ lại như hơi vỗ vụn, dường như định che giấu bí mật gì đó.

“Con đã bảo người đi ngủ.” Y đáp.

“Cô gái kia cuối cùng là có thân phận và lai lịch gì?” Uất Trì Bạt Chất thoáng chút bất an, mơ hồ cảm giác dường như sẽ xảy ra chuyện gì đó.

“Tạm thời còn chưa biết. Có điều thái tử cảm thấy nàng diện mạo thiện lương, có lẽ không phải là người xấu.”

Ông “Ừ” một tiếng, lại hỏi: “Không ai hoài nghi thân phận của con?”

Thánh Thiên khẽ cười: “Phụ thân yên tâm, Ất Tăng và thái tử đều che đậy rất khá.”

“Ta cũng an tâm.” Uất Trì Bạt Chất đứng lên, xoắn cửa lều lên dò xét bên ngoài, không thấy một nửa bóng người nào, mới chậm chậm lên ra ngoài.

Thánh Thiên để nguyên quần áo, nằm xuống, trong lòng luôn nghĩ tới nữ tử Lô Lan thần bí kia, chỉ mong nàng thực sự không phải là gian tế.

4. Phần Iii

Phần ba: Mộ cổ

Ấn Thần theo anh trai đi vào khu mộ cổ, len lỏi qua hàng trăm chuyên gia khảo cổ của quốc gia ngày đêm bám trụ. Hỗn hợp thanh cao và bùn nhão của lớp đất phía dưới tràn lênh láng ra ngoài, từng bậc thang trên đường xuống mộ cổ kế tiếp nhau, càng đi sâu xuống dưới lại càng thu hẹp lại, đất tương đối xốp, giẫm lên sẽ phát ra một tiếng động lép lép nhỏ nhỏ.

Trên bốn vách tường đá đặt những cây đèn đặc biệt, không cần thiết thì sẽ không tắt. Đồng thời cũng là vì phòng ngừa có chuyện xảy ra ngoài ý muốn.

Xác ướp nữ đặt trong một hộp pha lê trong suốt và được phong kín, dưới thân là một chiếc quan tài đã bị thời gian tàn phá đến hầu như không còn gì.

Tuy rằng đã trải qua hơn một ngàn năm không ngừng bị ăn mòn và tự tiêu huỷ, xác ướp vẫn tự bảo quản khá hoàn hảo, trên mặt bộ vẫn mơ hồ thấy được dung nhan mỹ lệ và sự ung dung như lúc còn sống. Trên đầu xác ướp có lông chim, có lẽ thời điểm chết là một cô dâu.

Nhờ ánh sáng, Ấn Thần kinh hoàng phát hiện chiếc vòng tay tối hôm qua cô đeo lúc này lại an ổn nằm trên tay khối xác ướp đó. Chuyện gì xảy ra? Cô hoảng hốt giữ chặt tay áo Trục Lỗi, gọi anh một tiếng.

“Sao thế?” Gương mặt Trục Lỗi thản nhiên không chút cảm xúc. Anh đưa lưng về phía những cây đèn, diện mạo u ám đến dọa người.

Từ phía sau cô, một đôi tay vươn đến, như đang cố đỡ bờ vai, giúp sức để cô đứng vững. “Ấn Thần, cô cần thận một chút.” Lâu Lan không biết từ khi nào đã đứng phía sau bọn họ, mỉm cười nói. “Xác ướp có hơi đáng sợ, nhưng không sao. Cô ta cũng không thể sống lại cắn cô một cái.”

Sắc mặt Ấn Thần trắng bệch, nhìn về phía chiếc vòng trên tay xác ướp nữ, giống hệt chiếc vòng tay của cô. “Cô ta cũng không thể sống lại cắn cô một cái.” Cô nghe thấy Lâu Lan nói như vậy, lí trí cũng khôi phục. Có lẽ là có người đùa dai, nhất định là như vậy.

“Đừng lo lắng.” Trục Lỗi vỗ nhẹ lưng cô, kéo đôi tay mềm nhũn buông thõng, “Em tới nhìn xem bức bích hoạ này đi.”

Được Trục Lỗi chỉ, cô ngẩng đầu nhìn vách tường. Bốn phía là vũ trụ mênh mông, mặt trời, mặt trăng quay đều, những ngôi sao vây quanh, mây tía phiêu dật bay cuộn, khá tương đồng với phong cách vẽ trong Hang Mạc Cao.

Bích hoạ có bốn bức. Bức đầu tiên, một người là một nhà sư trẻ tuổi đang nhận giáo huấn của sư phụ, trên tay chàng là một bức tranh. Nhà sư trẻ chấp tay, sụp mi khép mắt, diện mạo anh tuấn. Sau đó là hình ảnh chàng đi về phía một cô gái áo xanh tay cầm một bình nước, bên trong là những đoá sen. Tay chàng vươn ra, làm động tác muốn đón lấy những bông hoa. Xuống dưới, là hình ảnh cô gái thẹn thùng đưa cho chàng bảy cành hoa sen. Vị sư trẻ thái độ khiêm tốn, hai mắt nhắm nghiền, lại như không hề liếc mắt nhìn nàng một cái. Bức cuối cùng vẽ một Bồ Tát mặt mũi phúc hậu, đang ngồi trên đài hoa sen, phổ độ chúng sinh.

“Đây dường như là một câu chuyện cổ trong Kinh Phật.” Ấn Thần chợt nhớ chưa ai từng nói với cô, nhưng thực sự cô có ấn tượng như vậy. Đặc biệt là cô gái áo xanh kia, trước đó hình như cô đã gặp qua nàng. Con đường đầy cát vàng tít tắp, hành trình xa xôi lại như một bức tranh tái hiện trước mắt, cô nhìn thấy một cô gái cài lược lên búi tóc, thể nào mà so với trên hoạ bích lại không hề sai khác?

“Đúng là một câu chuyện cổ trong Kinh Phật.” Lâu Lan tiếp lời, “Tôi cũng có cảm giác đã nghe được ở đâu.”

“Điều này thật kì quái? Hai người đều đã nghe qua...” Trục Lỗi nhíu mày, vẻ mặt trầm tư.

Anh kéo tay em gái, phát giác lòng bàn tay cô đầm đẫm mồ hôi, có lẽ vừa rồi bị xác ướp kia dọa.

Có điều giáo sư Tiên đã nói hôm nay muốn đưa khối xác ướp này đến nơi khác để nghiên cứu, đặt ở chỗ này, thứ nhất là khó khăn khi bảo tồn, thứ hai là không đủ an toàn. Một xác ướp quý giá có giá trị quan trọng như thế, nếu để xảy ra sai lầm, không ai dám đương nổi trách nhiệm.

“Thế này, Lâu Lan, em bảo người ta chụp lại những bức bích hoạ này, chúng ta trở về nghiên cứu sau.” Nguyệt Trục Lỗi hạ giọng, muốn đưa em gái trở về nghỉ ngơi.

Ấn Thần đưa tay, tình tế vuốt ve bức bích hoạ vẫn còn mang đậm những màu sắc tươi đẹp như lúc ban đầu. Đúng là được bảo quản kỹ, cảm giác hơi bất bình. Bức hoạ vận dụng phương pháp màu sắc đối lập, sử dụng hình ảnh phá lệ rất thật. Cô gái áo xanh như một phu nhân triều Đường, tóc vấn cao, đội mào, khuyên tai chuông, trang sức kim hoàn, cánh tay có xuyên, cổ tay có vòng tay, quần mỏng xanh, mi tô xanh biếc, môi kẻ son hồng. Loại tranh thể này phải có từ triều Đường. Nhưng là căn cứ theo niên đại mà tính lại sớm vài thập niên.

Cô nghe anh trai nhắc về nghỉ ngơi cũng gật đầu. Cô phải về tìm một số tư liệu lịch sử, nhưng trong lòng lại nhớ ra một nhân vật, chỉ không chắc chắn.

Lâu Lan nhìn hai người bước ra ngoài. Đến cửa, cô quay đầu nhìn Lâu Lan, cười cười tỏ ý xin lỗi. Lâu Lan khẽ phát tay, đứng trước những bức bích hoạ, làm Ấn Thần có một cảm giác phảng phất cô ấy chính là cô gái áo xanh đi ra từ bức hoạ, nhìn cô lặng lẽ cười yếu ớt.

Cô day day thái dương, vết sẹo màu đỏ trên trán ẩn ẩn đau, có lẽ bản thân cô không nên nghĩ nhiều như vậy.

“Anh, có phải đoán được bích hoạ do ai vẽ, sẽ biết lai lịch xác ướp nữ kia không?” Trên đường về, cô thuận miệng hỏi.

“Đương nhiên, cho dù không thể biết thân thể cụ thể của xác ướp nữ, vẫn có cách khác trợ giúp.”

“Giáo sư Tiền không xem xét sơ bộ một chút sao?” Cô dè dặt hỏi, sợ ý kiến của mình làm trò cười cho người trong nghề.

Trục Lỗi nở nụ cười. Anh biết suy nghĩ của em. “Giáo sư Tiền nói tác phẩm nằm ở khoảng từ 600 đến 700 năm sau công nguyên, có lẽ là Ngô Đạo Tử[35], nhưng cũng không chắc chắn. Bởi vì tư liệu lịch sử chưa bao giờ ghi lại được chứng cứ Ngô Đạo Tử đã tới Đôn Hoàng.”

[35] Ngô Đạo Tử (chữ Hán: ; 685-758) là họa sĩ lớn của Trung Quốc thời nhà Đường, người Dương Cù thuộc huyện Vũ, Hà Nam, Trung Quốc.

Bích hoạ và tranh cuộn vẫn lưu truyền tới nay không giống nhau, bởi vì tranh cuộn có thể vì người mua bán hoặc tặng mà mặt tranh sẽ có thay đổi. Còn bích hoạ trừ khi đích thân tới, không thì khó có thể lưu lại bút pháp.

“Ừ,” cô lên tiếng, chứng tỏ cô đã đoán đúng.

“Ấn Thần, em đã nghĩ đến một người nào rồi phải không?”

Cô gật đầu, nói ra một cái tên khiến anh kinh hãi: “Uất Trì Ất Tăng.”

Uất Trì Ất Tăng là quý tộc nước Vu Diên, cùng cha là Uất Trì Bạt Chất kia bị vua nước Vu Diên phong làm quận công, đồng thời là tước vị. Năm đầu tiên Đường triều, lấy thân phận con tin đến Đại Đường nghiên cứu kĩ thuật vẽ tranh. Cống hiến quan trọng của ông với nghệ thuật hội họa là sử dụng sự gồ ghề trên bề mặt, rồi lợi dụng màu sắc thuốc nhuộm, tạo thành những mảng sáng tối đối lập nhau, làm cho hình ảnh xuất hiện cảm giác lập thể và chân thật. Loại phương pháp này thường thấy ở nghệ thuật Gandhara Ấn Độ. Sau khi phổ biến ở Tân Cương, lập tức Vu Diên, Quy Tư tìm hiểu về nghệ thuật ấy, học hỏi cách tạo nếp gấp quần áo, độ sáng tối, xa gần, sâu thẳm nhiều lớp... trên gương mặt và cơ thể của các nhân vật trong bức hoạ, cũng như cách vẽ khoả thân, đồng thời lại tham khảo phương pháp và quan niệm nghệ thuật của hội hoạ trung nguyên, tạo ra phong cách Tây Vực và đặc sắc của hội hoạ địa phương, hình thành nên một trường phái hội họa.

Sau khi ông đến Đại Đường, càng phát triển loại hình nghệ thuật này. Sau đó, nhà Đường lần đầu tiên phá vỡ những quy tắc hội họa của Trung Quốc trước đây, lấy nét bút làm chủ đạo, thể hiện bằng phác hoạ người trong tranh vẽ. Tranh sơn thủy dựa vào đó cũng hoàn toàn đổi mới, đặc biệt khi Vương Duy[36] vẽ bức tranh thủy mặc “Toại nguyện với phong tục Nam Tống” sau này. Có thể thấy được ảnh hưởng to lớn của phong cách trên.

[36] Vương Duy: nhà thơ, họa sĩ, nhà thư pháp và chính khách đời Đường.

Trong Chùa Từ Ân, Chùa Phụng Ân, Chùa Quang Trạch, Chùa Hưng Đường có lưu lại những bức bích hoạ ông vẽ, người đời Đường rất yêu thích tranh của ông.

Trục Lỗi dường như quá kinh hãi, mặt hơi giật nhẹ. Anh lắc đầu: “Không thể, tuyệt đối không thể là ông ấy.”

“Vì sao? Anh, trước khi chưa có kết quả giám định chính thức, chuyện gì cũng có khả năng xảy ra.”

“Em đừng nói nữa.” Anh phát tay, ngăn cô càng nói càng kích thích.

Ấn Thần rất ít nhìn thấy biểu hiện và hành động như vậy của anh, nhú mảy, lại đột nhiên ngửi được hương hoặc điệp nhàn nhạt từ trên người anh. Khi đến gần xác ướp nữ ở cổ mộ, cô cũng cảm giác mùi hương này, chẳng lẽ anh trai cô và xác ướp kia có tiếp xúc đặc biệt gì?

Nghĩ đến đây, vết sẹo trên trán lại bắt đầu đau, chân cô mềm nhũn, té xỉu ở trước lối vào cổ mộ.

Khi tỉnh lại, ngoài cửa sổ đã có bóng trăng sáng tỏ, đèn hoa rực rỡ.

Lần này hoàn toàn là một khung cảnh lạ lẫm, đèn đuốc sáng trưng, còn có rất nhiều dụng cụ và thiết bị hiện đại hoá. Hình như còn hơi rung lắc, có vẻ là một phòng thí nghiệm lớn.

Lâu Lan đeo bao tay, mặc quần áo lao động đứng trước mặt cô, mỉm cười nói: “Cô tỉnh rồi? Lúc này ngất xỉu thật sự là hù anh cô hoảng sợ. May mà chỗ này có một bác sĩ thực tập, khám cho cô rồi bảo không có việc gì, chỉ vì hơi mệt mỏi.”

“Anh tôi đâu?”

Lâu Lan chỉ vào một hướng, “Anh ấy đang cùng giáo sư Tiền nghiên cứu kia những dòng văn tự kia. Đúng rồi, tôi vừa mới kiểm tra niên đại của một mảnh cốt mỗng, là vật nằm trong quan tài ở cổ mộ. Dụng cụ phân tích cho kết quả là năm 632 sau công nguyên, cũng là năm thứ sáu Trinh Quán[37].”

[37] Niên hiệu vua Đường Thái Tông Lý Thế Dân.

“Nói như vậy tôi đã đoán chính xác?”

“Cô đoán?” Ấn Thần gật đầu, “Tôi cảm thấy bích hoạ trong cổ mộ là do Uất Trì Ất Tăng vẽ.”

“Ừ, ông ấy là người Vu Điền. Cô cứ nói tiếp.”

“Thoạt nhìn những bích hoạ trong cổ mộ, đường cong lưu loát, khúc chiết, pháp phòng, cảm giác lập thể rất mạnh. Xử lý từng chi tiết tinh xảo lại độc đáo, ngay cả những nếp gấp quần áo phức tạp cũng có thể biểu hiện rõ ràng. Theo lí, suy luận như vậy thì người vẽ phải là Ngô Đạo Tử đời Đường. Nhưng, thứ nhất, Ngô Đạo Tử là hoạ sĩ đời Thịnh Đường, mà kết quả xem xét là từ thời kì Sơ Đường, đầu tiên là niên đại không phù hợp. Thứ hai, tư liệu lịch sử vẫn chưa từng công nhận Ngô Đạo Tử từng tự mình đến Đôn Hoàng vẽ tranh. Mà Uất Trì Ất Tăng là người Vu Điền, từ Vu Điền đến thành Trường An nhà Đường, Đôn Hoàng là nơi phải đi ngang qua. Tư liệu lịch sử từng ghi lại quốc vương Vu Điền đã hai lần đích thân tới Trường An, có thể thấy hai nước khá thân thiết. Huống chi bút pháp vẽ người của Uất Trì Ất Tăng cũng có những đặc thù kể trên, nên tôi cảm thấy người vẽ phải là Uất Trì Ất Tăng chứ không phải Ngô Đạo Tử.”p>

“Vậy theo ý cô, vì sao vị Uất Trì tiên sinh này lại vẽ bích hoạ kể chuyện cổ Kinh Phật trong một ngôi mộ của một cô dâu? Theo tôi được biết, thời điểm ấy, Phật giáo là quốc đạo ở Vu Điền, bản thân Uất Trì Ất Tăng là một người thành kính lễ Phật, ông ấy không lập gia đình, cuối cùng qua đời khi hơn trăm tuổi. Có lẽ phỏng đoán của cô cần thêm một số điều kiện nữa mới được.”

Ấn Thần trầm tư một chút, gật đầu.

Cô đi đến cửa sổ lớn sát đất, bên ngoài là Núi Minh Sa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng nhất ở Đôn Hoàng, mơ hồ có thể thấy được bóng trăng trên mặt nước suối dưới chân núi, đủ để chứng kiến tài nghệ tuyệt vời của thiên nhiên.

“Muốn đi xem sao?” Lâu Lan đứng phía sau cô, hưng phấn hỏi. “Tôi có thể đi cùng.”

“Được, nếu cô không phiền.”

Hai người kẻ vai nhau đi khỏi phòng thực nghiệm kiểm tra các vật đã khảo cổ. Một vòng trăng tròn trịa treo trên bầu trời, những ngôi sao lưa thưa, trong màn đêm đen thẫm nhấp nháy, khung cảnh mỹ lệ ban đêm đi cùng với nước suối tuồn một màu cát vàng, yên tĩnh như thế, lặng lẽ như thế. Sẽ có tranh đấu, sẽ có mưu toan, sẽ có chính quyền luân phiên chính quyền; cũng có lũ khách dấy dưng cùng lũ khách, nhưng ánh trăng vẫn muôn đời như nước, tản ra ánh sáng trong lành, thần thánh chứng kiến thế sự đổi dời.

Giữa mấy ngàn năm văn minh, có lẽ chỉ có ánh trăng là bình thản vô tình, ngày qua ngày năm lại năm khi lạnh khi khuyết, lạnh nhạt nhìn cuộc sống thăng trầm.

“Nguyệt hạ quân tử, bạch y vô trần. Thính tranh phủ khúc, bất nhạ tục thân[38].” Lâu Lan cất lên một làn điệu duyên dáng, trầm bổng uyển chuyển. Nguyệt Ấn Thần nhẹ nhàng hát theo, cùng cô ngâm nga.

[38] Quân tử dưới trăng, áo trắng không đượm trần, vỗ tranh đàn khúc, không đục tẩm thân.

“Hình như tôi đã nghe bài hát này ở đâu rồi.” Hát xong, Ấn Thần nói yếu ớt. Khi nghe câu hát, cô cảm giác trong lòng dường như có thứ gì đè nén, có một nỗi khổ sở không nói nên lời.

Lâu Lan nhìn cô một cái, nói: “Tôi cũng mới học từ những người dân gần đây. Theo truyền thuyết, đêm trăng tròn leo lên Núi Minh Sa, cúi mặt xuống Suối Nguyệt Nha, ngừng thở, có thể nghe thấy bài hát cổ này. Có lẽ đã lưu truyền rất nhiều năm.”

Ấn Thần “Ừm” một tiếng, quay lưng về phía Lâu Lan, “Cô muốn tôi đến đây có chuyện gì? Chắc không chỉ là muốn nói cho tôi biết về truyền thuyết này?”

“Tôi chỉ cảm thấy giữa cô và tôi nhất định là có một duyên phận bí ẩn nào đó, hình như chúng ta biết nhau từ rất lâu trước đây. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô, tôi nhìn thấy ảo giác, trong đầu hiện ra quang cảnh một đám tiệc mừng toàn màu đỏ, một người đàn ông phong trần mệt mỏi xuất hiện ở cửa, anh ta thấy một cô gái đội mũ phượng khăn quàng vai trong khoảnh khắc cầm dao vào ngực...”

Ấn Thần bặm môi, trong mắt loé lên một tia sáng: “Tôi cũng có ảo giác đó.”

“Sở dĩ tôi hẹn cô, là muốn tìm hiểu vài chuyện. Tôi cảm thấy từ khi phát hiện ra cổ mộ, rất nhiều người rất nhiều chuyện không còn giống với trước đây.”

“Cái gì không giống?” Cô nhíu mày, nhớ tới hương thơm trên người anh trai, mùi hoắc hương nhàn nhạt.

“Như chiếc vòng tay hôm qua, cô nói là quà tặng sinh nhật khi cô hai mươi tuổi?”

“Đúng, có vấn đề sao?”

“Tôi muốn nhìn lại.”

Ấn Thần nhìn Lâu Lan, cô ta đầy vẻ thành khẩn, “Tôi hôm qua khi tôi tỉnh dậy đã không thấy tấm hơi, thế nào?”

Lâu Lan gật đầu, nói: “Buổi sáng tôi vào cổ mộ sau hai người, thấy cô khi nhìn xác ướp nữ kia thì đầy vẻ kinh hoàng. Chỉ là một xác ướp, không đến nỗi khiến cô lo sợ như vậy. Thật ra là vì cô thấy chiếc vòng trên tay xác ướp, đúng không?” Nhìn Ấn Thần dường như gật đầu, cô nói tiếp: “Hôm qua, khi tôi thấy vòng tay của cô cũng giật nảy mình, tôi nghĩ là Trục Lỗi lấy đồ từ cổ mộ ra để tặng cô, nhưng cô nói là quà tặng sinh nhật khi cô hai mươi tuổi, như vậy nó đã có từ ba năm trước đây. Nhưng cổ mộ mới khai quật tuần trước, chẳng lẽ Trục Lỗi được người tiên tri, ba năm trước đây đã tìm được một chiếc vòng giống nhau như đúc tặng cô?”

“Cô nói chuyện này không phải là trùng hợp?” Cô nhớ lại hành động và mùi trên cơ thể anh trai tối hôm qua, bỗng nhiên hoảng sợ. Chẳng lẽ anh cô thật sự có vấn đề?

Lâu Lan thở dài, “Tôi cũng không chắc chắn, chỉ muốn cô phải thật cẩn thận.”

Cả hai bắt đầu trèo lên Núi Minh Sa, Ấn Thần cố sức dẫm từng bước chân qua cát vàng, tiến về phía trước, khi cô hơi quay đầu lại, dấu chân trong nháy mắt đã không thấy đâu nữa.

“Lâu Lan, cô nhìn kia.” Cô gọi Lâu Lan đang đi phía trước, hoảng hốt giữ chặt tay cô ấy. “Dấu chân! Dấu chân của chúng ta không thấy đâu hết.”

Lâu Lan cười cười, “Đừng ngại, là do hoàn cảnh đặc biệt ở Núi Minh Sa, cát ở đây không nằm yên mà luôn di động về phía trước, trám vào dấu chân của chúng ta. Cũng vì thế, Suối Nguyệt Nha dưới chân núi mới có thể tồn tại mấy ngàn năm mà không bị cát vàng vùi lấp.”

“Hình như cái gì cô cũng biết.” Cô kéo tay Lâu Lan, từng bước một men theo hướng cát bay leo dần lên, thật khó khăn, nhưng cô cũng không biết sức lực nào đẩy cô không ngừng tiến về phía trước, lên đến đỉnh núi.

Nơi đó tầm nhìn trống trải, gió nhẹ hiu hiu. Từ đỉnh núi quan sát, suối Nguyệt Nha phẳng phất như người vợ xinh đẹp mà huyền bí của Núi Minh Sa, yên tĩnh nằm trong lòng chồng ngủ bình yên. Toàn bộ thế giới được tắm trong trắng, tạo thành một lớp áo màu trắng bạch sáng bóng, khiến người như chỉ nhìn thấy vẻ mặt trong sáng, tâm lặng như nước.

“Nguyệt hạ quân tử, bạch y vô trần. Thính tranh phủ khúc, vật nhạ tục thân.” Xa xa, quả nhiên truyền đến tiếng hát rõ ràng mà tươi đẹp, giống một khúc nhạc thiên giới, thấm vào suy nghĩ ngàn vạn sinh linh.

“Lâu Lan, cô nghe thấy không?” Cô nắm tay Lâu Lan, hỏi khẽ. Nơi nào đó trong cơ thể chảy ra một ít mồ hôi.

“Ừ.” Lâu Lan làm một động tác như bảo cô đừng ảnh hưởng đến tiếng hát trong truyền thuyết.

Theo hướng tiếng hát, Lâu Lan và Ấn Thần một trước một sau dè dặt đi qua, ánh trăng chiếu vào cát bắn ra những tia sáng thần bí, loáng thoáng dưới chân núi có thể thấy một cô gái áo trắng, tóc dài cong lưng, đang ôm đàn tranh ve vuốt.

Ấn Thần bất giác thốt lên: “Đó là...”

Đúng lúc này, di động của Lâu Lan vang lên, cô nhận điện thoại, trên mặt lập tức xuất hiện vẻ sợ hãi, da tái nhợt, Ấn Thần nghe cô run run nói: “Cái gì? Không thấy xác ướp đâu nữa?!”

Định thần lại, người con gái áo trắng cũng đột nhiên không còn dấu vết.

Trở lại phòng thực nghiệm, viện nghiên cứu nhìn qua từ trên xuống dưới vẫn thật bình thường. Giáo sư Tiền dẫn theo một vài nghiên cứu viên, vẫn thực hiện công việc như cũ. Nhưng trong mắt mỗi người đều tràn ngập nỗi lo âu không thể che giấu.

“Lâu Lan, hai người đã trở lại?” Dương Vành – “bảo kiếm” đặc lực bên người giáo sư Tiền tài tướng đang trầm bện ngàn bện ngẩng đầu lên, hỏi một câu, coi như chào.

“Thế nào? Đã tìm thấy chưa?” Ấn Thần vừa tới viện nghiên cứu, quan sát tình hình, trong lòng rất bất an.

“Không có.” Dương Vành nhìn cô, nói: “Có điều đã phục hồi được bộ mặt xác ướp nữ như cũ, anh đang chờ máy tính tổng hợp, sẽ có kết quả ngay.”

Lâu Lan suy sụp tinh thần, cúi đầu, ngồi ghé vào một góc trên một cái ghế, bỗng thấy cộm như có một vật cứng phía dưới. Lấy ra thì thấy là vòng tay mà Ấn Thần đã mất. Sắc mặt cô tái nhợt, gọi Ấn Thần, cố gắng giữ giọng thật bình tĩnh: “Vòng tay của cô...”

Ấn Thần cũng như bị điện giật, ngơ ngác đứng lặng.

Dương Vành mặt mũi nhún nhún vai, thì thào: “Thật sự là thấy quỷ?”

Trên máy tính thượng đã xuất hiện bộ mặt xác ướp nữ được phục hồi như cũ, hai mắt anh nhìn chằm chằm vào màn hình, bất giác há to miệng.

“Lâu... Lâu Lan?”

Lâu Lan đã nhận ra sự bất thường của anh, nhưng vừa đi qua nhìn, cũng trợn to hai mắt.” Cái gì? Tại sao có thể như vậy?” Cô lắc đầu lia lịa, như không thể tin được chuyện trước mắt. Ấn Thần hít một hơi khí lạnh, cảm giác mọi chuyện càng ngày càng phức tạp. Bởi vì gương mặt của xác ướp chính là bản sao gương mặt Lâu Lan.

5. Phần Iv

Phần bốn: Cõi lòng

Khí hậu sa mạc thật khó hiểu. Vừa mới là trăng sáng sao thưa, chỉ một lúc sau, gió lạnh đã nổi lên từng chập, những lá cờ cắm nài lều trại ào ào rung động, Uất Trì Ất Tăng nằm trên giường, nghe tiếng bụi đất từng đám từng đám bị cuốn trong cuồng phong hỗn loạn, không ngừng thốc lên nện xuống, đập vào nóc lều từng tiếng vang lộc cộc.

Vừa định khoác áo đi ra nài nhìn xem, bên nài lại nổi lên tiếng kèn báo hiệu không được ra nài. Gió thổi điên cuồng, lều trại lung lay cơ hồ có thể ngã đổ bất cứ lúc nào, nhưng chỉ chốc lát sau lại vững vàng đứng thẳng, dù gió nhà người thổi đông tây nam bắc, tự ta vẫn sừng sững bất động.

Chàng nghe tiếng cát sỏi gõ vào cửa lều sặc sụa, trong lòng yên lặng niệm Kinh Phật. Tầm lòng thành kính cầu nguyện vẫn không khiến sự tấn công của gió và cát chậm lại, ngược lại càng mãnh liệt hơn. Tiếng vang trên nóc lều ước chừng náo loạn cả một đêm, cùng tiếng ngựa hí, tiếng người ồn ào giao thoa cùng một chỗ, khiến đêm yên tĩnh trở nên náo động hẳn lên.

Hừng đông buổi sớm, cơn bão cát cuối cùng cũng lắng lại. Chàng cau mày ngủ, mệt nhọc ập xuống toàn bộ cơ thể. Khi tỉnh lại, mặt, đầu và cổ chàng đều là những hạt cát tinh mịn, người hầu bên cạnh lấy cho chàng một chậu nước để chàng rửa mặt, nước đục ngầu không thấy đáy.

Bên nài, tiếng huyên náo càng lúc càng lớn, chàng vén màn ra nài, thấy binh sĩ quân Đường đang chỉ huy tù binh Cao Xương di chuyển những người thương vong và dọn dẹp đồ đạc. Ở những lều trại xung quanh, có năm người đầy tớ bị bão cát vùi. Mây Uất Trì Ất Tăng căng thẳng, cơ hồ lệ cũng sắp tuôn. “Tôi quá tội quá.” Bọn họ vì tự bảo vệ, khi bão cát đến lại dùng thân thể chặn lều trại, cuối cùng bị chôn vùi trong một đồng bụi đất.

Thánh Thiên và Uất Trì Bạt Chất cũng không thấy bóng dáng, có người bẩm báo quận công bị thương, Thánh Thiên thái tử đang chăm sóc, chàng vội vã đi qua, trước lều vải, những người hầu và sứ giả các nước khác đã đứng chật cứng, cung kính chờ vào thăm, dù sao người bị tai nạn trong trận bão này là Uất Trì Bạt Chất - vị quận công người Vu Điền tôn kính nhất.

Chàng xốc rèm cửa, vừa đi tới, đã thấy Thánh Thiên đưa mắt nhìn chàng. Chàng khẽ gật đầu tỏ ý đã hiểu, nhìn về chiếc giường Uất Trì Bạt Chất đang nằm.

“Làm phiền thái tử điện hạ và các vị. Cha ta thương thế thế nào?” Chàng khiêm nhường chào hỏi những người có mặt. Trong số đó có tướng quân Lý Tĩnh, tướng tài đặc lực của vua Đường, quốc khách Sơ tướng quốc của Quy Tư và Liên Thất cô nương – người tự xưng là người nước Lô Lan.

Chàng hơi cau mày, trong lều toàn là vương công quý tộc, xem ra địa vị của nàng không thấp kém như chàng tưởng tượng.

Chàng cúi đầu nhìn Uất Trì Bạt Chất, sau khi lều bị thổi ngã, ông bị thương ở đầu và xương đùi, đến giờ vẫn còn hôn mê bất tỉnh.

“Phụ thân, con bất hiếu, khiến người chịu khổ.” Nghẹn ngào nói một câu, chàng khẽ lau khóe mắt.

“Túc vệ không cần lo lắng, chúng ta đã phái người đi thỉnh đại phu tốt nhất trong thành trị liệu cho quận công. Trong quân cũng chết một ít ngựa, cần cung cấp kịp thời. Ngoài ra, còn cần chiêu mộ thêm ít người, có lẽ sẽ phải ở lại Nhiên Đăng Thành thêm mấy ngày.” Lý Tĩnh tướng quân là người thấu tình đạt lý, tuy bề ngoài thô lỗ nhưng nội tâm rất tinh tế. “Vào lúc này, Thánh Thiên thái tử nên an bài hạ nhân hầu hạ quận công hơn là tu dưỡng giới đạo, đi sau cũng không muộn.”

“Đã làm phiền.” Chàng cúi chào, qua người Lý Tĩnh, lại bắt gặp Liên Thất như cười như không nhìn chàng.

Nàng không giống như là một nữ tử bị binh Đường áp bức, mà giống thượng khách được quân Đường tiếp đãi long trọng.

“Lý tướng quân, vị cô nương này là...?” Chàng hỏi thẳng, để Lý Tĩnh trở tay không kịp.

“À, à, vị cô nương này là nghĩa nữ của quốc vương Thiện Thiện quốc, tên là, tên là...”

“Ta tên là Liên Thất.” Nàng khẽ cười, hành lễ với chàng, “Trí nhớ túc vệ và Lý tướng quân thật khiến người ta không dám khen tặng.”

Nước Lô Lan ở thời kì Lương Hán^[39] đã sớm diệt vong, sau cải danh là Thiện Thiện. Hiện thời vẫn còn người, tên Lô Lan thay vì quốc danh Thiện Thiện, có điều số lượng cực nhỏ. Chàng nhớ tới tám huyết thư, Liên Thất tự xưng là người Lô Lan, cảm thấy một nỗi nghi hoặc, nhìn sang hướng Thánh Thiên thái tử, người kia cũng đưa mắt nhìn về phía chàng.

[39] Lương Hán: Đông Hán và Tây Hán.

Đại phu đã vào trường khám bệnh, Thánh Thiên thái tử mời mọi người tới một lều khác nghỉ tạm. “Uất Trì túc vệ, huynh ở lại đây, ta giúp huynh tiếp khách.” Miệng y nói xong, mắt không nhìn về phía giường

của Uất Trì Bạt Chất, bước chân chậm chạp một lúc mới đi ra nài.

Chàng ngồi cạnh Uất Trì Bạt Chất, không khỏi âm thầm lo lắng, cô gái tên Liên Thất tuy không có ác ý, nhưng thân phận nàng vẫn là một điều bí ẩn. Ánh mắt nàng luôn dừng trên người chàng, tựa hồ biết bí mật gì đó.

Chẳng lẽ chuyện tráo xà nhà đối cột đã lộ?

Có chút thấp thỏm, chàng đứng bên quận công, hi vọng ông không có việc gì. Có rất nhiều chuyện, thiếu ý kiến của trưởng bối thật đúng là khó giải quyết.

Rượu say ý dày là lúc người hầu báo lại kết quả chẩn đoán của đại phu, tính mạng quận công không đáng ngại, nhưng xương đùi bị rạn, tụ máu bầm, hơn nữa thương thế trên đầu nghiêm trọng, phải trì hoãn một thời gian.

Thánh Thiên nhẹ nhàng thở ra, nâng chén mời Lý Tĩnh: “Đường Vương hồng phúc tề thiên, phù hộ Uất Trì đại thúc tánh mạng vô ưu, ta kính tướng quân một li rượu nhạt, tạm thời biểu lộ lòng biết ơn.”

Lý Tĩnh hớn hở uống một hơi cạn sạch, xoa râu quai nón, nói: “Quận công đại nạn không chết, ta cũng mừng thay. Lão phu có một chuyện muốn cầu điện hạ, cũng muốn giúp người thành toàn ước vọng, song hỉ lâm môn.”

“Mời tướng quân nói.” Thánh Thiên hơi lúng túng, mặt lộ ra vẻ mất tự nhiên.

Lý Tĩnh đứng lên, thông thả bước về chỗ ngồi, vừa đi vừa sang sảng nói: “Liên Thất công chúa của Thiện Thiện quốc với Uất Trì tước vệ vừa gặp đã thương, cầu lão phu làm mai mối, chu toàn việc này, không biết ý điện hạ thế nào?”

Y vòng tay thi lễ, bụng thầm nhủ không tốt, trên mặt lại nở nụ cười, trả lời: “Công chúa ái mộ thần tử Vu Điền quốc, Thánh Thiên cũng thấy vinh hạnh. Chẳng qua việc hôn nhân đại sự nên để cha mẹ làm chủ, quận công bệnh tình nguy kịch, chỉ sợ Uất Trì tước vệ lúc này cũng vô tâm suy nghĩ. Để ta trở về cân nhắc, tướng quân và Liên Thất nghĩ sao?”

“Điều này...?” Lý Tĩnh đứng tại chỗ, hai mắt phảng phất như hướng về chiếc bàn đặt phía nam, muốn xin ý kiến, thấy Liên Thất cổ ngọc hơi nghiêng, khép hai mắt lại, bèn tùy ý nói: “Lão phu chờ tin tốt của thái tử.”

Thánh Thiên hơi khom người, buông chén rượu nói: “Mời các vị tự nhiên, Thánh Thiên cáo lui trước.”

Tân khách có mặt vuốt cằm, nhìn theo y, đều cười đầy vẻ xấu xa.

Lý Tĩnh ngồi vào bên cạnh Liên Thất, hạ giọng: “Chuyện lão phu nên làm đã làm xong, hi vọng công chúa đừng nuốt lời.”

Liên Thất che miệng cười, “Tướng quân yên tâm, ta sẽ điều tra rõ mọi chuyện.”

Uất Trì Ất Tăng thở phào nhẹ nhõm, dặn người hầu sắc thuốc. Đại phu nói thương thế quận công không còn đáng ngại, chỉ cần tĩnh dưỡng mấy ngày. Mấy vừa giãn ra, lại thoáng thấy Thánh Thiên cau mặt vén rèm đi vào.

Vội vàng đuổi người hầu ra, Thánh Thiên thái tử u sầu đầy mặt, chậm rãi nói: “Lý tướng quân thật có nhã hứng, thay huynh làm bà mối.”

“Cái gì?” Uất Trì Ất Tăng thất thanh kêu lên: “Huynh đáp ứng rồi?”

“Không. Ta chỉ nói hôn nhân đại sự phải do cha mẹ làm chủ, mượn cơ thương lượng với huynh đi ra, huynh có biết hấn muốn gả ai cho huynh không?” Thánh Thiên hạ giọng, nói ra một cái tên khiến y kinh hoàng không thôi: “Là Liên Thất công chúa của Thiện Thiện quốc.”

Uất Trì Ất Tăng không nói, nhưng không ngừng bước đi trong nội trướng. Cuối cùng, nhìn Thánh Thiên hỏi: “Huynh cảm thấy đây là ý của Lý tướng quân hay là ý của vị cô nương kia? Hay nói khác đi, giữa bọn họ có phải đã có một hiệp nghị nào đó, ý của Liên Thất cô nương cũng là ý của Lý tướng quân, mà ý của Lý tướng quân trong trường hợp này là thay mặt cho ý của cô nương ấy?”

“Huynh muốn nói đây là một cái bẫy?” Thánh Thiên nhíu mày.

“Không biết, ta chỉ loáng thoáng cảm thấy chuyện này có chút kì quái. Sao lại đột nhiên muốn làm mối cho ta? Về lý phải là cho huynh...” Nói đến đây sắc mặt chàng trầm xuống, “Hay là bọn họ biết...”

“Ta không thấy thế. Có lẽ vị cô nương kia thật sự vừa gặp đã thương huynh. Chỉ muốn nhanh chóng cùng huynh làm cây liền cành, nắm tay đến đầu bạc.”

Uất Trì Ất Tăng lắc đầu, yếu ớt nói: “Nhưng ta một lòng hướng Phật, vô tâm gả cưới. Chỉ sợ sẽ phụ lòng vị cô nương này.” Chàng nhớ tới đôi mắt thiết tha của nàng khuya hôm trước, thở dài. Điều này khiến chàng nhớ tới một đoạn thơ.

“Thiên nữ lai tương thí,

tương hoa dục nhiễm y.

Thiện tâm cánh bắt khởi,

hoàn phủng cữu hoa quy.”[40]

[40] Dịch dịch: Tiên nữ đến thử thách, cầm hoa muốn nhuộm áo. Chân thành nhưng không thể, đành cầm hoa cũ quay về.

Đi đến bàn, chàng múa bút viết đoạn thơ, ngòi bút như bay, mạnh mẽ chạy trên giấy.

“Đây là...” Thánh Thiên nhìn chàng khó hiểu.

“Nếu Lý tướng quân lại nhắc tới chuyện này, huynh nhờ ông ấy đem vật này giao cho vị cô nương kia.”

Thánh Thiên cầm lấy, xoa trán: “Mọi chuyện sợ là khó giải quyết chứ không đơn giản như huynh nghĩ.”

“Chẳng lẽ huynh muốn ta đáp ứng hôn sự này?” Chàng bắt giác cao giọng, như đã quên thứ tự tôn ti.

Thánh Thiên giơ tay ra hiệu, nói: “Uất Trì tức vệ, huynh đồng ý cũng thế mà không đồng ý cũng thế, đừng quên thân phận của huynh.”

Uất Trì Ất Tăng cúi đầu, trầm ngâm nói: “Thái tử giáo huấn rất đúng, tất cả để người định liệu. Nhưng vô luận thế nào, ta cũng sẽ không cưới cô nương kia.” Thánh Thiên thái tử vỗ vai chàng, nói: “Ta biết. Mọi chuyện cứ để đó, chờ Uất Trì đại thúc khoẻ lên rồi nói.” Y lại cầm tờ giấy, “Thứ này vẫn nên để huynh tự mình giao cho nàng. Chỉ mong nàng có thể bỏ qua.”

Uất Trì Ất Tăng giật mình đứng lặng, trong miệng chỉ nhắc lại kia hai câu thơ cũ: “Thiện tâm cánh bắt khởi, hoàn phủng cữu hoa quy.”

Qua giờ Dậu, Uất Trì Bạt Chất tỉnh dậy, trên mặt tỏ vẻ mệt mỏi và đau đớn, đã thấy Thánh Thiên thái tử và Uất Trì Ất Tăng đứng bên cạnh.

“Uất Trì đại thúc, người tỉnh rồi?” Thánh Thiên nhẹ nhõm, bắt giác mỉm cười.

“Phụ thân, con và thái tử rất lo cho người.” Uất Trì Ất Tăng cung kính nói, đưa mắt khiến người hầu mang thuốc đến.

Thấy sắc mặt hai người đầy lo lắng, Uất Trì Bạt Chất hỏi, “Có chuyện gì sao?”

Hất tay, Thánh Thiên thái tử tự mình bưng thuốc, bón cho Uất Trì Bạt Chất đang ngồi nửa người trên giường.

“Lý tướng quân làm mối cho thái tử, muốn gả công chúa Liên Thất của Thiện Thiện cho thái tử điện hạ.” Thánh Thiên nói xong, đưa mắt nhìn Uất Trì Ất Tăng - chàng mới đúng là thái tử của Vu Điền quốc.

Uất Trì Bạt Chất nhíu mày, hỏi: “Thái tử có bằng lòng không?”

“Ta một lòng hướng Phật, tự nhiên là không đồng ý.” Uất Trì Ất Tăng cung kính nói, hai tay chắp trước ngực, vẻ mặt trang nghiêm.

“Chuyện này còn phải thương nghị lâu dài. Đừng vội hàm hồ từ chối, tìm hiểu xem trong đó có âm mưu gì không đã.” Uất Trì Bạt Chất nằm lại giường, uống xong thuốc Thánh Thiên bưng lên, gật đầu. “Ta cáo lui trước.” Uất Trì Ất Tăng lui ra.

Chàng thoáng thấy một thân ảnh chợt lóe trước lều vải, thân thủ rất nhanh nhẹn.

“Ai?” Chàng hét một tiếng, lập tức đuổi theo.

Người phía trước tựa hồ biết có người theo sát, chạy tới một ụ cát gần đó, dừng bước, chậm rãi xoay người lại.

“Hoá ra là nàng.” Vạt áo Uất Trì Ất Tăng phát phơ, chất vấn: “Liên Thất công chúa vì sao lại nấp bên nài nhìn trộm?”

Liên Thất cười nói: “Chỉ có thể trách thái tử điện hạ che dấu thân phận rất khá, khiến ta lo lắng.”

“Ý của công chúa, Ất Tăng không rõ.”

Nàng nhú mày, giọng bỗng trở nên mãnh liệt: “Thiện Tuệ, ta tới hỏi chàng, chàng thật không nhớ ta sao? Chàng thật không nhớ rõ chàng đã ưng thuận hứa với ta?”

Thiện Tuệ... Cái tên này khiến chàng nhớ tới truyền thuyết mà Thánh Thiên nói với chàng. Chàng luôn cảm thấy vì nghe nhiều nên quen, trong đầu dường như cũng hiện ra hình ảnh một nữ tử áo xanh miệng ngậm ý cười, tay cầm bầy cành hoa sen, đi về phía chàng đứng. Bóng dáng ấy, bức tượng trong Chùa Nhiên Đăng, và Liên Thất đứng trên con đường cát vàng ngập trời chồng chất lên nhau, khiến chàng mơ hồ tìm lại được một sự việc nào đó ẩn sâu trong trí nhớ.

“Nàng là...?”

“Ta là Cù Di, là nữ tử kiếp trước đã đưa chàng năm cành hoa sen. Chàng từng bằng lòng trong kiếp này sẽ lấy ta làm vợ, bồi thường tiền duyên kiếp trước.” Liên Thất nghiêm nghị nói.

Đúng rồi. Chàng đã nhớ ra.

“Nguyện ngã hậu sinh, thường vì quân thê, hảo sữ bất tương li[41].” Nàng nhắc lại câu nói mà chàng đúng là ưng thuận như một lời hứa, nhưng đó chỉ kể sách tạm thời, lời hứa chàng bắt buộc dĩ ưng thuận vì lời dặn dò của sư phụ, vì phổ độ chúng sinh. Khi Nhiên Đăng Phật thăng thiên, người điểm dầu chu sa đồ Phật chỉ giữa trán chàng, đã nói với chàng: “Chớ hư pháp thân, nhớ lấy nhớ lấy!” Chàng không thể vì một nữ tử mà thay đổi ước nguyện ban đầu của bản thân.

[41] Nguyện lòng kiếp sau, luôn vì thê quân, tốt xấu không phân li.

“Công chúa, mời trở về đi. Thánh Thiên đã sớm một lòng giao cùng Phật Tổ, đời đời kiếp kiếp không muốn vương bận chuyện nam nữ. Kiếp trước kiếp này thậm chí kiếp sau nữa sẽ không cưới vợ sinh con.” “Chàng...” Liên Thất bức bách nói: “Nếu chàng từ chối tâm nguyện của ta, ta sẽ nói chuyện chàng và Uất Trì Ất Tăng trao đổi thân phận cho Lý tướng quân nghe. Đến lúc đó vua Đường nổi giận, có lẽ sẽ phái binh chinh phạt Vu Điền quốc. Khi đó thái tử điện hạ dù một lòng hướng Phật, chỉ sợ cũng chẳng có ích gì.”

Uất Trì Ất Tăng đứng đối diện nàng, thật lâu sau, cuối cùng chàng thở dài: “Như vậy... Trừ chuyện hôn nhân, Thánh Thiên mặc cô nương xử trí.” Nói hết, phất tay áo bỏ đi.

“Phật Tổ có nói: Người xuất gia không nói dối. Thiện Tuệ, chàng không thể không tuân thủ lời ước.”

“A di đà Phật, tội lỗi tội lỗi...” Chàng không quay đầu lại, vẫn thấp giọng tụng “Pháp Hoa Kinh”, bước chân cũng nhanh hơn.

“Thiện Tuệ, chàng sẽ hối hận.” Liên Thất đứng tại chỗ, thê lương nói, như là chỉ làm bầm, hoặc như là đau đớn hạ quyết tâm.

Theo ý của phụ hoàng, chàng và Uất Trì Ất Tăng thật sự trao đổi thân phận con tin, thừa lúc quân Đường trẻ nãi phòng bị, trở về Vu Điền quốc, chờ phụ hoàng trăm tuổi thì nối ngôi.

Nhưng đối với ngôi vị hoàng đế, chàng không có hứng thú. Chàng một lòng hướng Phật, dốc lòng nghiên cứu họa lí, chỉ như thế mà thôi.

Có lẽ Thánh Thiên thái tử giả trang so với chàng thích hợp với ngôi vị hoàng đế này hơn.

Đến Đại Đường làm con tin, có thể ở Đại Đường học được họa nghệ và phương pháp vẽ tranh của trung nguyên và những kiến thức Phật giáo inh. Trường An đất rộng của nhiều địa linh nhân kiệt lúc này không chỉ là một cái lồng giam, ngược lại trở thành một nơi cần hướng tới.

Nếu có thể như thế, dù Lý Tĩnh tướng quân biết được thân phận của chàng, cũng không quan trọng.

Uất Trì Ất Tăng nghĩ vậy, bèn thông thả bước hướng về Lý Tĩnh tướng quân, xin vào bái yết.

“Cho mời.” Lý Tĩnh tướng quân vừa mới dỡ áo giáp, một thân trường bào rộng rãi đứng ở giữa trường, vẫn uy phong凛冽.

“Uất Trì túc vệ đêm khuya đến thăm, có việc gấp gì không?” Cho quân lui ra, Lý tướng quân hỏi.

“Ta có một vật trình lên, xin tướng quân xem qua, tướng quân xem xong sẽ biết.” Chàng đưa mắt cho tùy tùng dâng lên một pho tượng và một khối hoàng ngọc được tạo thành một ngọc ấn, sáu mặt trên khối ngọc khắc hình bốn phương trùng điệp, thể hiện ắt đất, chính giữa có một lỗ hồng, thể hiện bầu trời.

“Đây là...” Lý Tĩnh minh bạch, trên mặt lại cổ tình tỏ vẻ nghi hoặc.

“Đây là tín vật của thái tử Vu Điền quốc, tướng quân chắc cũng biết.”

Hình tròn trên ngọc ấn chỉ bầu trời tượng trưng cho quyền lực và địa vị, hơn nữa hoàng ngọc quý báu khó tìm, có thể tùy tiện lấy ra như vậy chứng nhận, không thể làm cho người ta hoài nghi về thân phận.

“Túc vệ đưa thứ này, là muốn nói với lão phu người mới là thái tử thật sự?” Lý Tĩnh vuốt râu, lạnh nhạt nói.

“Đúng vậy. Thánh Thiên và Ất Tăng trước khi xuất phát đã trao đổi thân phận, vốn dĩ phụ hoàng ta hi vọng ta có thể trở lại Vu Điền kế thừa ngôi vị hoàng đế, nhưng ta thay đổi dự định ban đầu. Ta quyết định tiếp tục thân phận này, ta tiếp tục là Uất Trì Ất Tăng, thái tử vẫn là thái tử. Nên ta và gia phụ sẽ cùng Lý tướng quân về Trường An, để thái tử quay lại Vu Điền kế thừa ngôi vị, ý của Lý tướng quân thế nào?”

“Thái tử cần gì phải làm vậy?”

“Chẳng lẽ Lý tướng quân muốn Liên Thất công chúa tìm hiểu thân phận thật sự của ta và thái tử không phải vì điều này sao?”

Lý Tĩnh cười ha ha hai tiếng nói: “Thái tử quả nhiên là thông minh hơn người. Người xem ta vì thái tử dẫn dây tơ hồng này, thái tử có nên nể mặt lão phu một lần, đáp ứng hôn sự này. Dù sao điều này đối với Vu Điền và Thiện Thiện quốc cũng đều là chuyện tốt.”

“Ta là vì chuyện này mà đến.” Uất Trì Ất Tăng làm cúi đầu nói: “Ta nói với Lý tướng quân thân phận thật sự, đồng ý về Đại Đường, chỉ có một điều kiện.”

“Điều kiện gì?”

“Thỉnh tướng quân hãy gả Liên Thất công chúa cho người khác, tại hạ sớm một lòng hướng Phật, không vướng bận hồng trần.”

“Điều này... Chỉ sợ không ổn. Liên Thất công chúa với thái tử vừa gặp đã thương, nếu gả cho người khác, công chúa e rằng không thuận theo.” Lý Tĩnh lắc đầu, khó xử nói.

Uất Trì Ất Tăng thấm nước, ở trên mặt bàn viết bốn chữ.

“Di hoa tiếp mộc.”[42]

[42] Dời hoa đặt gỗ.

“Thái tử điện hạ đã tìm được gỗ tốt?”

“Lý tướng quân nếu không chê ta quấy rầy, có thể nghe Ất Tăng nói vài lời.”

“Được được, lão phu muốn nghe ‘Uất Trì túc vệ’ chỉ điểm.” Lý Tĩnh nói xong, sai người mang rượu và thức ăn, nghe Uất Trì Ất Tăng tỉ mỉ nói.

Khi chàng nói xong, chợt cảm thấy cảm giác tội lỗi, hai ngày sau, chàng sẽ cầu phụ hoàng sửa chữa Chùa Nhiên Đăng lại, đổi mới hoàn toàn, coi như chuộc tội.

6. Phần V

Phần năm: Nguyên rửa

Vì muốn nhanh chóng tìm được xác ướp, giáo sư Tiền lập tức phải kiểm tra mọi hoạt động của nhân viên nghiên cứu có tham gia lần khảo sát này.

Ban đầu, ông muốn đưa xác ướp nữ này về phòng nghiên cứu để khảo cứu thêm, nhưng sau khi Nguyệt Trục Lỗi đưa nó vào hầm lạnh, đến lúc quay lại đã không thấy đâu, từ lúc bỏ xác ướp vào đến khi phát hiện mất chưa đến 15 phút.

Lúc ấy, có mặt tại hiện trường có giáo sư Tiền Duyệt Nam, Nguyệt Trục Lỗi và Ban Kính Viễn, và một vài trợ lý có nhiệm vụ nghiên cứu văn tự cổ đại.

Xác ướp và những đồ vật chôn cùng đã đặt vào quan tài, bỏ vào hầm lạnh, bây giờ chỉ còn một ít đồ đạc bằng ngọc rất đẹp, ban đầu đặt trên tấm vải quăn mặt.

Khi Lâu Lan theo vài nhân viên nghiên cứu đi vào hầm lạnh, cô không tìm được một cơn rung mình. Cô không ở nơi xảy ra sự việc, lại thêm gương mặt khôi phục của xác ướp giống hệt như mặt cô, mọi người đều cảm thấy cô và xác ướp mất tích có một loại liên hệ khó nói. Nghĩ rằng sự trong sạch đã mất, Lâu Lan chủ động xin gia nhập đội ngũ tìm kiếm.

Ở nơi từng đặt xác ướp, Lâu Lan tìm thấy một mảnh vải quăn. Cô dùng nhíp gấp lên, cẩn thận quan sát.

Phong tục ướp xác của Đôn Hoàng khi ấy là phủ lên trên mặt người chết một tầng vải, còn gọi là y phục ất. Lấy lụa trắng quăn mặt, bên trong lót bông tơ, thể hiện thân phận. Thân phận càng cao thì lớp lụa càng được làm tinh tế.

Lớp vải quăn này dài trên dưới một thước hai, chế tác cầu kì. Vải làm mặt là gấm, lụa đỏ lót trong, ở giữa là bông mịn, mặt trên thêu hoa văn và chữ thời ấy, vô cùng tinh xảo. Bốn phía có dây quăn, có tác dụng cố định cho “y phục” của mặt.

“A, những hoa văn phía trên hình như có vài chữ cái.” Ấn Thần đứng cạnh cô quan sát, nghi hoặc mở miệng.

“Chữ cái?” Người chuyên nghiên cứu chữ Hán cổ đại - Ban Kính Viễn cầm mảnh vải trong tay Lâu Lan, đưa lại chiếc đèn đặc biệt quan sát, ánh sáng từ đèn chiếu xuống có thể thấy rõ ràng chính giữa mảnh gấm hiện lên những dòng chữ mơ hồ khó phân biệt, hao hao chữ La Tinh, MUYO.

“Có nghĩa gì vậy?” Lâu Lan nhìn Ban Kính Viễn – gương mặt càng lúc càng trắng bệch, hỏi một cách bất an.

Anh ta không trả lời, lại hỏi Lâu Lan có từng nghe qua một bài hát có tên là “Lâu Lan tân nương” chưa.

“Ngã đích ái nhân tăng hàm lệ

Tương ngã mai táng

Dụng châu ngọc dụng nhũ hương

Tương ngã quang hoạt đích thân khu bao khóa

Tái dụng chiến đấu đích thủ tương diệu vũ
Sáp tại ngã như đoạn đích phát thượng
Tha khinh khinh hạp thượng ngã đích song nhânp>
Tri đạo tha thị ngã nhân trung
Tối hậu đích hình tượng
Bả tiên hoa sái mãn tại ngã hung tiền
Đồng thì sái lạc đích
Hoàn hữu tha đích ái hòa ưu thương
Tịch dương tây hạ
Lâu lan không tự phồn hoa
Ngã đích ái nhân cô độc đích li khứ
Di ngã dĩ tuyên cổ đích hắc ám
Hòa tuyên cổ đích điềm mật dữ bi thích
Nhi ngã tuyệt bất nhiêu thứ nhĩ môn
Giá dạng lỗ mãng đích bả ngã kinh tỉnh
Bộc ngã vu bất tái tương thức đích
Hoang lương chi thượng
Xao toái ngã xao toái ngã
Tằng na dạng ôn nhu đích tâm
Chích hữu tà dương nhưng thị
Đương niên đích tà dương khả thị
Hữu thù hữu thù hữu thù
Năng bả ngã trọng tân mai táng
Hoàn ngã thiên niên cự mộng
Ngã ứng nhưng thị lâu lan đích tân nương.”
Diễn giải: “Ta yêu người đến rơi lệ
Đưa ta mai tángp>
Dùng châu ngọc dùng hương trầm
Bọc ta trong vải mịn
Lại đặt lông vũ vào bàn tay run
Đặt ta nằm trong gấm vóc
Chàng nhẹ nhàng vuốt hai mắt cho ta
Biết chàng ở trong mắt ta Hình ảnh cuối cùng
Đem hoa tươi vẩy đầy trước ngực ta
Trong khi hoa rơi
Còn có tình yêu và ưu thương của chàng

Mặt trời chiều ngã về tây
Lâu Lan không tự phồn hoa
Người ta yêu cô độc bỏ đi
Tặng ta tối tăm mãi mãi
Và ngọt ngào, và bi thương mãi mãi
Mà ta không bao giờ tha cho các người
Những kẻ ngạo mạn đánh thức ta bừng tỉnh
Phơi ta ở một nơi không quen biết
Phía trên hoang vắng
Đập tan ta đập nát ta
Trái tim đã từng dịu dàng như vậy
Chỉ có tà dương vẫn chiếu Năm ấy tà dương cũng thế
Có ai có ai có ai
Có thể tặng ta lại một lần mai táng Cho ta giấc mộng ngàn năm cũ
Ta vẫn muốn là Lâu Lan tân nương.”

Anh ta tự động đọc hết bài thơ, giọng đàn ông trầm thấp mà uất ức như không hề thích hợp để diễn đạt tình cảm bi thương trong bài thơ, riêng câu “Mà ta không bao giờ tha cho các người” lại khiến Lâu Lan và Ấn Thần có cảm giác kinh hoàng.

“Xác ướp nữ đó và bài thơ này có liên hệ với nhau sao?” Ấn Thần có cảm giác không ổn.

“Là văn Khư Lô, một lời nguyện rửa.” Ban Kính Viễn sắc mặt trắng bệch nói.

“Nguyện rửa? Cái gì nguyện rửa?” Ấn Thần cảnh giác đứng thẳng, hai mắt nhìn chăm chăm vào mảnh “y phục” của mặt, tim đột nhiên đập loạn. “Chẳng lẽ xác ướp nguyện rửa chúng ta đã khai quật cô ấy?”

Đang nói, mảnh vải đột nhiên từ trên bàn bay lên, như có một cánh tay nào đó thao túng, chụp vào mặt Ấn Thần, trùm kín tai mắt mũi miệng cô, bốn sợi dây như được tiếp thêm sức mạnh, quàng sau đầu cô, bó chặt, những đường nét trên mặt cô có thể nhìn thấy rõ ràng qua lớp vải trùm.

“Ấn Thần!” Lâu Lan lao lên, tìm cách cởi mảnh vải, nhưng nó như có sức sống, dù Lâu Lan kéo thế nào cũng không ra. Tay Ấn Thần vung vẩy kinh hoàng trong không trung, cố gắng hô hấp, thân thể trong phút chốc vụn vụn như không thể chống chọi.

“Mau, đi tìm người hỗ trợ!” Lâu Lan hét về phía người đang đứng sững sờ, Ban Kính Viễn.

Tay Ấn Thần vẫn không ngừng ngo ngoáy, tiếng hét trong miệng bị che lại thành tiếng rên rỉ thống khổ, phảng phất như lời nguyện rửa tiếng Khư Lô, giọng nói đứt quãng thành những tiếng “MU-YO, MU-YO”. “Xảy ra chuyện gì?” Trục Lỗi nhón nhấc lao vào hầm lạnh, dễ dàng kéo tấm vải trên mặt Ấn Thần như cầm một món đồ tùy thân, đỡ lấy thân hình loạng choạng của Ấn Thần, hỏi: “Ấn Thần, Ấn Thần, em có sao không?”

Lâu Lan nhú mày, cảm thấy anh thế nào lại như đang gọi “Ất Tăng, Ất Tăng”?

Theo bản năng, tay Ấn Thần túm lấy Trục Lỗi, ánh mắt hoảng kinh mà trống rỗng nhìn anh, miệng há hốc, cố gắng hô hấp. Từ gương mặt tái nhợt mệt mỏi của cô, có thể thấy cô chỉ kinh hãi chứ không đáng lo ngại.

Trục Lỗi gắt gao ôm chặt cô vào lòng, vỗ lưng cô, dỗ dành, “Anh sẽ không để em xảy ra chuyện gì, làm sao anh có thể để em xảy ra chuyện...”

Lâu Lan nhận ra, ánh mắt Trục Lỗi hơi quá thân thiết, nhưng chi tiết nhỏ bé không làm cô bận tâm bao lâu, cô phát hiện “y phục mặt” đã bị Trục Lỗi xé hỏng, lớp bông ở giữa lộ ra một góc giấy đã chuyển sang màu vàng.

Cô cẩn thận dùng nhíp rút ra, bề rộng khoảng một xích[43], trên mặt chỉ chít văn tự Khư Lô.

[43] Xích: thước Trung Quốc, một xích bằng 1/3 mét.

Cô đưa cho Ban Kính Viễn, để anh ta phiên dịch.

“Trục Lỗi, Ấn Thần có lẽ không sao đâu, anh đưa cô ấy về trước đi. Ở đây lâu sợ cảm lạnh.” Cô vỗ vai Trục Lỗi, từ trong lòng bàn tay truyền đến cảm giác lạnh cứng, có lẽ vì anh chỉ mặc một chiếc áo sơ mi.

Lâu Lan không nghĩ nhiều, vội đuổi theo Ban Kính Viễn, bước ra cửa phòng lạnh. Đến cửa, cô quay đầu nhìn Trục Lỗi và Ấn Thần, thấy anh nhẹ nhàng hôn vết sẹo đỏ trên trán Ấn Thần, không biết lấy từ đâu ra một chiếc vòng tay hình những bông sen sắc xanh đen, đeo vào cổ tay cô.

Ấn Thần ngậy ra như phồng, kéo tay Trục Lỗi, theo anh bước ra.

Lâu Lan đột nhiên phát hiện: Nguyệt Trục Lỗi trước mắt quá xa lạ, mặt anh loé lên một sự biến hoá kì lạ, tư thế đi cũng không sải bước như bình thường, chân trái thẳng tắp đưa về phía trước, dừng lại, rồi lại đưa cả đùi phải thẳng tắp bước lên. Tựa như... tựa như cách đi đứng của những cương thi trong phim kinh dị.

Khi nghĩ đến đây, cô trốn vào một góc, che miệng, cổ kềm chế để bản thân không hét lên.

Nguyệt Trục Lỗi kéo tay em, dùng những bước chân cứng ngắc như vậy, lúc đi qua cô còn quay đầu nhìn cô một cái, cười kín đáo. Lâu Lan thấy trên mặt anh, trong một chớp mắt, hiện lên một tia sáng rất âm u.

Anh đeo chiếc vòng ban đầu ở trên tay xác ướp vào tay Ấn Thần. Chẳng lẽ chiếc vòng đã mất mà tìm lại được, và xác ướp mất tích có liên quan đến Trục Lỗi?

Ấn Thần nằm trên giường, suy nghĩ vẫn rất minh mẫn, nhưng thân thể phẳng phất như đang bị khống chế, không thể động đậy. Xuyên qua ánh trăng, cô thấy anh trai Trục Lỗi - như mấy ngày trước - ngồi trước giường trông cô. Vẫn không bật đèn, nhưng cô lại cảm giác anh cô hôm nay không giống như ngày đó: Gương mặt như được tạc trong bóng đêm như ẩn như hiện, cứng ngắc như một khối cẩm thạch.

Cô muốn nói một cái gì đó, nhưng không phát ra âm thanh.

“Chàng tỉnh rồi?” Cô nhìn thấy môi Trục Lỗi mấp máy, giọng nói phát ra lại là một giọng nữ.

“Có phải cảm thấy chàng không thể cử động cũng không thể nói chuyện? Cảm giác đúng đấy, vòng tay của ta sẽ làm chàng ngoan ngoãn nằm yên ở đây, cho đến khi chúng ta viên phòng[44] mới thôi.”

[44] Viên phòng: bắt đầu cuộc sống vợ chồng.

Viên phòng? Ấn Thần mở to hai mắt, không thể tin vào tai mình.

Anh điên rồi sao, hay là có một linh hồn khác chui vào cơ thể anh, khống chế tư tưởng và hành động của anh, anh nói giọng nữ, giọng nói lại quá quen thuộc, như giọng của cô gái y phục trắng mà cô nghe vào ngày ở Núi Minh Sa, mượt mà êm tai, nhưng lại thêm một tia kì dị.

“Thế nào, chàng không nhớ rõ sao? Ta là Liên Thất. Ta nói rồi, đời đời kiếp kiếp muốn cùng chàng làm vợ chồng, mặc kệ là đẹp hay xấu, là bản hay tiện, là phú hay quý, kiếp trước chàng không toại nguyện cho ta, kiếp này ta đến tìm chàng. Ất Tăng, chàng lại vì tránh né ta mà chuyển thể thành một nữ tử. Cũng tốt, ta lại mượn kiếp này của ta, cùng chàng làm một đôi vợ chồng suốt kiếp!”

Âm thanh sắc bén vừa thoát ra từ miệng, Trục Lỗi bắt đầu cởi quần áo cô. Ngón tay không ngừng dẹt chạm đến da thịt trên người cô, cảm giác lạnh lẽo như tử thi lập tức vây khắp người cô. Ấn Thần biết anh nhất định là đã bị xác ướp kia mượn thân, cái xác ướp nước Lâu Lan kia ban đầu hẳn là đứng ở phòng thí nghiệm trong viện khảo cổ.

Cô nhắm mắt lại, muốn lắc đầu tỏ vẻ kháng cự, nhưng không thể nhúc nhích. Nước mắt theo gò má chảy xuống, khiến động tác của Trúc Lỗi thoáng chậm lại.

“Ngoan, thiếp sẽ đối xử với chàng thật tốt...” Anh hôn lên những giọt nước mắt của cô, nói.

Không được, đừng như vậy... Đáy lòng cô thốt lên.

Trong bóng đêm, cô nghe thấy một giọng nói mơ hồ vang lên, “Nhất nặc dĩ nặc không, không tất thường thử nặc”[45], chẳng lẽ thật sự đúng là kiếp trước của anh cô đến trách cô không thực hiện lời hứa sao?

[45] Một lời đồng ý dối lấy tiếng đồng ý hư không, hư không tất (đương nhiên) phải bồi thường đồng ý.

Ban Kính Viễn cầm tờ giấy vàng vọt có văn tự Khư Lô phiên dịch, bởi vì đã để quá lâu, có vài chữ rất khó phân biệt, cũng may đại đa số vẫn có thể đọc được. Ở những chỗ chữ viết không rõ mà không nhận ra kiểu chữ, anh vẽ một vòng tròn, đưa cho Lâu Lan.

Chỉ thấy mặt trên viết rằng:

“Duy tuế thứ ngũ nguyệt canh tử sóc thập ngũ nhật Giáp Dần, ngu phu Ất Tăng tụng dĩ thanh vận chi điện, trí tế vu cổ phu nhân Liên Thất. Phục duy.

Liên Thất thiên nhiên đức, tự tính liên liên, mộng thừa hoan, quý bất cảm thụ. Kim hình vu hỷ phòng, nãi tăng chi quá dã. Hà họa lai tạo, ngã hề vô duyên. Can tràng liệt, lệ dã quyên quyên, nguyện linh bất muội, thỉnh tự hân long, lai thử vận hình, thượng hưởng!”[46]

[46] Dẫn giải: “Riêng tuổi thứ tháng năm ngày Giáp Dần, ngu phu Ất Tăng tụng kinh cúng tế, gửi tới cổ phu nhân Liên Thất. Cúi đầu.

Liên Thất đạo đức, tính cách đáng yêu, có lòng yêu, chuyện tốt không dám nhận. Nay tự vẫn trong hỷ phòng, quả là bởi ta sơ xuất. Họa từ đâu đến, ta không biết từ đâu. Gan ruột nứt ra, lệ như suối, mong hồn không mờ昧, mong hồn hiện ra, đến thử hương thơm, hưởng lễ!

“Là một bản văn tế. Theo ý tứ, tựa hồ là nói chuyện một cô gái tên là Liên Thất, trong ngày thành hôn tự tử trong phòng cưới. Chồng cô ấy tên là Ất Tăng, văn tế này là do ông ta viết.” Ban Kính Viễn nói.

“Uất Trì Ất Tăng! Quả nhiên là ông ấy!” Lâu Lan dường như đã hiểu cái gì, hét lên, vỗ vai Ban Kính Viễn: “Ấn Thần đoán quả nhiên chính xác, bích họa trong mộ huyết kia quả nhiên là do Uất Trì Ất Tăng vẽ. Ông ấy cả đời thờ Phật, rất có thể đã cự tuyệt thành hôn, nên mới nói ‘chuyện tốt không dám nhận’. Có lẽ cô dâu không chịu nổi nhục nhã, vì thế trong ngày thành hôn đã tự sát. Khi chúng ta phát hiện xác ướp, trên tóc cô ta cắm lông chim, trang sức châu ngọc, giáo sư Tiền suy đoán khi cô ta chết đang là cô dâu.”

“Chuyện đó chỉ chứng minh thân phận cô ta, có còn thể chứng minh cái gì nữa?” Mặt anh ta buồn bực.

“Chứng minh câu nói trước của anh: Lời nguyện rửa có lẽ từ cô gái tự sát này. Cô ta tên là gì? Liên Thất?” Lâu Lan đột nhiên nhớ tới chiếc vòng tay, không nhiều không ít, vừa vặn là bảy đóa hoa sen.

“Đúng, có vấn đề sao?”

“Nguy rồi, Ấn Thần xảy ra chuyện!” Lâu Lan vừa nói vừa vội vàng lao ra, “Kính Viễn anh còn thất thần làm gì, theo tôi mau!”

“Rốt cuộc sao lại thế này? Chậm một chút, cô định đi đâu?” Người đến phiên trực, Dương Vành vừa mới vào ngơ ngác hỏi.

“Anh tách ADN trong những thứ mà xác ướp để lại ra, hoạt hoá nó, sau đó so sánh với mẫu máu của Trúc Lỗi sẽ biết.” Lâu Lan kéo Ban Kính Viễn, như gió lốc ào ra ngoài.

“Lâu Lan, cuối cùng là chuyện vậy? Vì sao lại nói Ấn Thần xảy ra chuyện?” Ban Kính Viễn mặc thêm áo khoác, đuổi kịp bước chân dồn dập của Lâu Lan.

“Trục Lỗi vừa nãy, lúc trong hầm lạnh đeo cho Ấn Thần một chiếc vòng tay, đó là vòng tay của xác ướp, không nhiều không ít, vừa vặn có bảy đoá hoa sen. Nếu tôi không đoán sai, xác ướp đó tên là Liên Thất, vòng tay chính là nơi cô ta lập lời nguyện.”

Sắc mặt Ban Kính Viễn lập tức xanh mét, “Cô đang nói Trục Lỗi lúc này có khả năng...”

“Tôi cũng không chắc, nhưng cảm giác là vậy.” Cô lắc đầu, “Chỉ mong tôi đoán sai. Chờ kết quả xét nghiệm của Dương Vinh sẽ rõ ràng.”

Dù như thế, cô vẫn cảm thấy một nỗi sợ hãi khó hiểu. Nhưng sợ hãi cái gì lại rất khó hình dung, dường như là phảng phất đã biết lại hi vọng kết quả sẽ không phải như thế.

Ánh trăng càng dày đặc, hai người sóng vai đi trên con đường cát yên tĩnh hoang vu, tìm Lâu Lan nặng trĩu, dấy lên nỗi bức bối khó hiểu.

Tay Trục Lỗi lạnh như băng, khi lướt qua người cô, khiến cơ thể cô co rúm lại.

Anh, tỉnh lại đi, em xin anh, đừng như vậy! Tự đáy lòng cô hét lên. Dù kiếp trước họ có hận cũ gì, ân oán gì, nợ tình gì, nhưng kiếp này họ đã là anh em, vì quan hệ huyết thống thân mật này, họ nhất định không thể vượt qua giới hạn, làm ra chuyện trái luân thường.

“Ấn Thần, Ấn Thần.” Có đập vào cửa gỗ liên tục.

Nguyệt Trục Lỗi ngớ ra một chút, bàn tay cũng ngừng lại, cổ quay nhìn về phía sau, giống như đầu của người máy. Chỉ còn thiếu âm thanh “răng rắc” của trục xoay.

Ấn Thần kinh hoảng, con người đông đầy cảm giác sợ hãi. Cô thấy mặt Trục Lỗi vặn vẹo khó coi, khóe mắt và khóe miệng lệch sang một bên, không khác gì người chết.

“Ấn Thần, cô đã ngủ chưa? Mở cửa nhanh!” Là giọng Lâu Lan.

“Là ai?” Giọng của Trục Lỗi đã khôi phục đúng âm sắc đàn ông, anh bị xác ướp thao túng, hai tư duy hoán đổi nhau một cách kỳ diệu.

“Trục Lỗi, tôi là Lâu Lan. Có thể cho tôi vào không?” Lâu Lan vẫn không ngừng đập cửa, kêu lên.

“Chúng tôi ngủ rồi, có chuyện gì ngày mai nói sau.”

Giọng Ấn Thần không biết lấy sức mạnh từ đâu, lập tức la hoảng: “Lâu Lan, cứu tôi!”

Đầu Trục Lỗi từng chút từng chút quay trở lại, ánh mắt hung ác nham hiểm nhìn chằm chằm vào Ấn Thần trên giường, sau đó bàn tay cứng ngắc đưa lên, bưng kín miệng cô.

“Ấn Thần cô làm sao vậy? Trục Lỗi, mở cửa mau, nếu không tôi báo cảnh sát!” Giọng Lâu Lan đã hơi khản đi, quát to.

Nghe tiếng gào Ấn Thần, cô càng tin vào phán đoán của mình, Trục Lỗi ở bên trong dường như làm chuyện bất lợi với Ấn Thần. Tuy cô không biết Trục Lỗi sẽ làm gì Ấn Thần, nhưng nghe cô hét lên cầu cứu, dường như cô nghe được một hiệu lệnh nào đó, linh linh muốn phục tùng.

Ban Kính Viễn không nói thêm, dồn sức xô vào cánh cửa gỗ, lạch cạch một chút, cánh cửa bật mở ra.

Lâu Lan không đợi anh ta đứng vững, lập tức vọt đi vào. Lòng cô nóng như lửa đốt, nhào đến, không có đèn, căn phòng đen mù mịt, cô không kịp thích ứng. Bước chân chậm lại, cô hít một hơi thật sâu, âm thầm dặn dò bản thân phải cẩn thận.

Trong phòng im ắng, không một chút sinh khí. Từ cửa sổ nhỏ ở nóc nhà, ánh trăng loang lổ chiếu lên sàn. Cô nhìn thấy trên giường mơ hồ có một người đang nằm. “Ấn Thần.” Cô gọi khẽ, người kia cũng không nhúc nhích, chỉ dùng giọng nói mỏng manh “Ừm” một tiếng, trầm lặng, như đang bị thương.

“Lâu Lan, cẩn thận!” Ban Kính Viễn đứng sau cô, thấy cô vào phòng, sau cánh cửa hiện ra một bóng đen, hai tay hướng ra sau đầu cô.

Lâu Lan nghiêng đầu, linh hoạt nhào về phía giường, lập tức bắt lấy cánh tay Ân Thần, giật chiếc vòng trên tay cô xuống.

Trục Lỗi đánh lén không thành công, xoay người ngạo nghễ nhìn Ban Kính Viễn, thấp giọng hét một câu: “Muốn chết!” Bờ môi anh ta nhếch qua một bên, đôi môi khế cong, lộ ra những chiếc răng trắng ớn dầy đặc.

Dưới ánh trăng, Ban Kính Viễn thấy rõ dáng vẻ Trục Lỗi, hoảng sợ. Anh vội cầm một cây cọc gỗ phòng bị.

Lâu Lan khẽ vuốt mặt Ân Thần, cố làm cô tỉnh táo lại, “Ân Thần, có sao không? Tỉnh lại, đừng làm tôi sợ...”

Ân Thần cố làm tay chân mình cử động, đột nhiên bỏ nhào vào lòng Lâu Lan rên rĩ.

“Cơ thể anh tôi bị xác ướp thao túng!”

Dương Vành đêm nay trực ban. Phòng thí nghiệm yên tĩnh đến đáng sợ.

Anh nhìn bóng Lâu Lan và Ban Kính Viễn lao đi, cảm thấy phức tạp.

“Anh tách ADN trong những thứ mà xác ướp để lại ra, hoạt hoá nó, sau đó so sánh với mẫu máu của Trục Lỗi sẽ biết.”

Trước khi đi, Lâu Lan nói một câu như vậy, cô có ý gì?

Anh nhớ lại chuyện gương mặt Lâu Lan và gương mặt xác ướp sau khi phục hồi rất giống nhau, cảm thấy hơi chút nghi ngờ.

Trong khu thực nghiệm có phòng phân tích mẫu máu của từng nhân viên khảo cổ, để khi phát sinh sự cố có thể kịp thời bổ sung nhóm máu tương ứng hoặc biết cơ thể của họ có khỏe mạnh không.p>

Anh đưa lát cắt tế bào của xác ướp lên bàn để tiêu bản kính hiển vi, dùng dung dịch đặc chế hoạt hoá, quan sát sự phân bố của gen, lại mở máy tính, vào thư mục tư liệu, tìm mẫu máu của Trục Lỗi, thực hiện như với lát cắt tế bào.

Anh tập hợp hai hình ảnh của kết quả đến trước thấu kính rồi so sánh, lại phát hiện một sự thật kinh khủng.

Tư liệu về gen của Trục Lỗi khi so sánh với mẫu gen của xác ướp, ngoại trừ khác biệt ở nhiễm sắc thể giới tính XY, những tính trạng khác cơ hồ đến hơn 90% là hoàn toàn trùng lặp.

Chẳng lẽ, Trục Lỗi là chuyển thể của xác ướp kia? Anh đứng trước chiếc kính hiển vi, lại ngây ngẩn cả người.

7. Phần Vi - Vii (hết)

Phần sáu: Tiêu hương ngọc vấn

Liên Thất đang trang điểm thì thị nữ báo tướng quân Lý Tĩnh tới chơi. Nàng nhúu mày, sai thị nữ mời ông vào. Một buổi sáng tỉnh mơ, không biết Lý tướng quân vì chuyện thân phận con tin của Vu Điền, hay vì hôn sự của nàng và Uất Trì Ất Tăng?

Có điều, mặc kệ thế nào Uất Trì Ất Tăng đều không đồng ý với yêu cầu của nàng. Nàng hiểu – khi cự tuyệt nàng, trên mặt chàng toát ra sự dứt khoát đến tuyệt tình, nhưng chính trị vẫn là chính trị, nó có thể thay đổi tính cách vốn có của người, cùng quyết định của họ.

“Khí sắc Liên Thất công chúa quả không tệ.”

Khi tướng quân Lý Tĩnh đi vào, khẽ mỉm cười, nhìn qua tràn đầy sinh lực, mặt toả sáng.

“Làm phiền tướng quân. Tướng quân sáng sớm đến tìm ta, xem ra có chuyện muốn nói?” Liên Thất khẽ giương môi, gật đầu chào.

“Tin tốt.” Lý Tĩnh hớn hởi, “Công chúa không mời ta ngồi sao?”

“Thất lễ.” Nàng nở nụ cười áy náy, ra hiệu cho tì nữ bưng nước trà, nhường ghế trên cho ông ta. “Mời tướng quân ngồi. Tướng quân có tin tốt gì muốn nói cùng ta?”

“Đương nhiên là hôn sự của công chúa.”

“Hôn sự?” Về mặt Liên Thất tỏ vẻ khó hiểu.

“Có lẽ công chúa không biết, Uất Trì túc vệ đã đáp ứng hôn sự này. Hấn dẫn lão phu làm càng nhanh càng ổn thỏa càng tốt, thứ nhất muốn vì Uất Trì quận công xung hỉ, thứ hai vì chúng ta đi lại mệt mỏi, lúc này không tiện trì hoãn quá nhiều chuyện.”

“Chàng đã đồng ý rồi?” Liên Thất hơi kinh ngạc.

“Hấn đương nhiên phải đồng ý! Đây là chuyện tốt trăm năm mới gặp, Uất Trì Ất Tăng hấn há có thể bỏ lỡ?”

“Vậy...” Nàng trầm ngâm một chút, vẫn chần chờ sau một lúc lâu.

“Vậy công chúa hãy chờ làm nương tử đi. Những chuyện khác lão phu sẽ một tay xử lí.” Lý Tĩnh uống một ngụm trà, đứng dậy cáo từ.

Liên Thất mờ mịt, ngơ ngác đứng lặng. “Công chúa, công chúa...”

Thị nữ nhẹ giọng gọi một câu, nàng mới tỉnh lại, hỏi: “Chuyện gì?”

“Sứ giả Quy Tư quốc dâng lễ vật, đây là danh mục quà tặng.”

Nàng nhận lấy, thần nhiên nói: “Ta đã biết, người lui xuống đi.”

Những món quà tặng lập tức được đưa đến trước mặt nàng, châu ngọc trân bảo ngựa tốt Đại Uyên[47], nàng không chú ý lắm liền thông thả bước qua. Giữa một chiếc khay có một luồng sáng loang loáng thu hút tầm mắt, nàng cầm con dao nhỏ tinh xảo được mài sắc, lưỡi dao chiếu ra bóng dáng xinh đẹp của nàng, môi hơi cười mỉm.

[47] Đại Uyên: tên một nước nhỏ ở Tây Vực đời nhà Hán.

Uất Trì Ất Tăng sáng sớm đã vào lầu “phụ thân” thỉnh an. Sức khỏe Uất Trì Bạt Chất phục hồi rất nhanh, nhưng vẫn cần một thời gian tĩnh dưỡng.

Thánh Thiên thái tử đang bưng chén thuốc, tự dứt cho Uất Trì Bạt Chất.

“Uất Trì đại thúc, ta đang có chuyện muốn cùng hai người thương lượng.” Chàng đưa mắt cho người hầu, đứng một bên, cung kính nói.

“Sáng sớm sứ giả Quy Tư quốc đã đưa tới danh mục quà tặng, nói vậy thái tử đã đáp ứng hôn sự này?” Uất Trì Bạt Chất vẻ mặt không vui, uống xong thuốc thì nằm lại giường, lạnh nhạt nói.

“Uất Trì đại thúc chớ giận vội, xin nghe ta nói hết.” Chàng mỉm cười nhìn về phía Thánh Thiên giả, cảm thấy đã an bài xong mọi chuyện.

“Cùng thông gia với công chúa Thiện Thiện quốc, thứ nhất có thể tăng mối giao hảo với Thiện Thiện quốc, tăng cường sức mạnh của Vu Điền quốc, thứ hai cũng có thể lấp miệng Lý tướng quân, khiến ông ta vô pháp bày trò với thân phận của Ất Tăng. Ta đã nói rõ thân phận của ta với Lý tướng quân, có điều việc hôn nhân này thật ra là chuẩn bị cho Ất Tăng huynh, ta chỉ giả vờ như thế, còn khi thành hôn, sẽ là huynh báỉ đường thành thân. Lý tướng quân đã đồng ý với ta, chờ huynh thành thân xong có thể quay về Vu Điền kế thừa ngôi vị, còn ta và Uất Trì đại thúc sẽ đến Đại Đường làm con tin.”

“Chuyện này... Ất Tăng sao có thể đảm đương trọng trách này?” Thánh Thiên biến sắc, do dự nói.

“Đại thúc, người thấy sao?” Uất Trì Ất Tăng, cũng chính là thái tử chân chính mỉm cười nhìn về người nữa nằm trên giường, Uất Trì Bạt Chất. “Ta sớm tâm giao Phật môn, không muốn dính dáng gì đến công danh nữa. Ất Tăng bất luận là tài trí hay đảm lược đều hơn ta một bậc, ta sẽ viết thư riêng cho phụ vương, giải thích mọi chuyện.”

“Phụ thân...” Thánh Thiên nhìn về phía Uất Trì Bạt Chất.

“Có lẽ trước mắt đây là biện pháp tốt nhất.” Uất Trì Bạt Chất gật đầu, “Ất Tăng, con chuẩn bị cưới công chúa Thiện Thiên đi.”

“Đối xử tốt với nàng.” Uất Trì Ất Tăng vỗ vai y, “Dù sao cũng đã khiếm người ta một phần tình.” Tình cảm kiếp trước, đành phải bồi thường như vậy.

Trong đầu Thánh Thiên hiện ra gương mặt xinh đẹp, dung nhan tuyệt thế luôn luôn mang theo một chút tang thương, nhất là đôi mắt sáng, chứa đựng nỗi bi ai khó nói thành lời, làm cho người ta tâm động không thôi.

Y thật sự có thể lấy được nữ tử xinh đẹp này sao?

Y cúi đầu, hơi u buồn, nói nhỏ: “Ừ.”

Hỉ phục đồ thẩm từ đỉnh đầu tràn tới mắt cá chân, như máu tươi nồng liệt cắn nuốt toàn bộ linh hồn.

Móng tay dài, nhưng dài chỉ vì tịch mịch.

Tóc búi gọn, lại búi không thành nỗi tương tư.

Nàng búi một đầu tóc đen thật dài, đó là tương tư từ tiền kiếp đeo tới kiếp này, tầng tầng lo lắng.

Liên Thất ngồi yên, nhìn nữ tử dung nhan tuyệt mỹ mà thoát tục trong gương, không biết vì sao đột nhiên có cảm giác bất an. Nàng giả vờ như không, nhẹ nhàng từ tay áo lấy ra con dao nhỏ, lưỡi dao in rõ gương mặt nàng, trong sáng.

Như mộng như ảo.

“Công chúa hôm nay thật đẹp.” Thị nữ giúp nàng chải đầu mỉm cười, nhìn thấy con dao nhỏ trong tay nàng, kinh ngạc kêu một tiếng: “Công chúa, hôm nay là ngày đại hỉ, ngàn vạn lần đừng vô đao làm kiếm nha!”

Nàng nở nụ cười, ra lệnh: “Người đi nhìn xem đội đón dâu đến chưa? Ta muốn ngồi một mình một lúc.”

“Dạ.” Thị nữ yên lặng lui đi ra ngoài.

Liên Thất ngồi trước gương đồng, trong lòng có một linh cảm khó hiểu. Trên tay, chiếc vòng gắn bảy bông sen vẫn trắng sáng như tuyết, như kiếp trước.

Chàng chấp tay cúi đầu, nhìn nàng nói: “Nữ thí chủ, ta dùng năm trăm lượng mua năm cành hoa sen, không biết ý thí chủ thế nào?”

Liên Thất lắc đầu, nước mắt theo hai gò má chảy xuôi xuống dưới, nàng không nên đồng ý... Nếu không có một lời hỏi này, không có một câu nhận lời của chàng, nàng sẽ không vì một lời hứa xa vời mà theo chàng ngàn năm.

Vì bảy đoá hoa sen cho Phật Nhiên Đăng, nàng mất ngàn năm tìm chàng – vị sư trẻ kiếp trước, Thiện Tuệ.

Không sai, chàng là Thiện Tuệ, vị cao tăng anh tuấn khôi ngô, nhờ bảy cành hoa sen núi tuyết mà đắc đạo.

Nàng mặc cho nước mắt tuôn tràn như suối, rơi, rơi... Từng giọt thấm vào giá y^[48] đỏ thắm, như những cánh hoa đào.

[48] Giá y: áo cưới.

Tuy thành thân là ngày vui, nhưng nàng vẫn không kim nổi mà rơi lệ. Tuy là quần áo mũ phượng khăn quàng vai, nhưng thể xác và tinh thần chỉ thấy mệt mỏi, không có mấy may vui sướng.

Cuối cùng, cái gì khiến nàng lo lắng và khổ sở đến vậy?

Đúng lúc này, thị nữ vội vàng chạy vào, lo lắng hét lên: “Công chúa, không may rồi, Uất Trì tức vệ khi đang tế ưng[49] thì bị kinh hách, đang đi với đội ngũ đón dâu thì ngã, thương thế rất nghiêm trọng.”

[49] Tế ưng: cúng chim ưng – đã giải thích ở đoạn đầu.

“Cái gì?” Liên Thất đứng lên, nước mắt vẫn chưa kịp khô. “Chàng cố ý, nhất định là cố ý! Ta chỉ biết, chàng sẽ không bao giờ tình nguyện đồng ý hôn sự này một cách dễ dàng!”

“Tức vệ nói đây là thiên ý, còn để Thánh Thiên thái tử mặc trang phục tân lang, thay thế người cùng công chúa bái đường.” Thị nữ nói xong, nơm nớp lo sợ, lui về phía sau từng bước, gục đầu xuống.

“Thay thế! Chuyện cưới gả mà có thể thay thế!” Con giận đâm vào tim, từ miệng nàng phun ra một ngụm máu tươi. “Người đi nói cho nam nhân phụ tình kia, cả đời này ngoài hắn ta không lấy ai nữa, nếu hắn không đồng ý cưới ta, ta sẽ tự kết thúc!”

Liên Thất rút dao, nói quyết liệt.

Thị nữ bị nàng dọa, chao đảo chạy ra ngoài. Nước mắt Liên Thất lại một lần nữa rơi xuống, dường như cả hỉ phòng tràn ngập sắc hồng đã trở thành một màn châm chọc khéo léo.

Uất Trì Ất Tăng híp mắt, nhìn chăm chăm con chim ưng trong tay chàng.

Đây là phong tục địa phương ở Thành Nhiên Đẳng, tân lang khi cưới thê tử phải phóng sinh một con chim ưng, tượng trưng cho “bay xa vạn dặm”. Chàng gơ cánh tay, để con chim vút lên không trung, khoe miệng hé ra một nụ cười khó phát hiện. Sau đó, ngã nhào từ trên lưng ngựa.

“Tức vệ! Người không sao chứ?” Lập tức, những tôi tớ phía sau ào lên hỏi.

Uất Trì Ất Tăng bóp vào túi máu chàng đã chuẩn bị, máu đỏ tươi từ khắp người chàng chảy ra, rất thật, đến mức chàng cảm thấy bản thân thật sự đã bị thương.

“Mau mau mời đại phu đến, chỉ sợ tức vệ bị thương không nhẹ.” Lý Tĩnh tướng quân vội cưỡi ngựa đến, khó xử nói, “Uất Trì tức vệ, thôi rồi, hôm nay là ngày đại hỉ của người, thế này... Bảo lão phu làm sao bây giờ?”

“Vậy đành lùi hôn lễ lại một thời gian.” Có người nói.

“Hôm nay là ngày chọn vạn tuyển mới ra, thế nào có thể nói lùi là lùi?” Người khác nói.

“Điều này... Sợ là khó.” Lý Tĩnh nói về do dự: “Chuyến hành trình vốn vì thương thế của Uất Trì quận công đã trì hoãn một lần, nếu lại trì hoãn, chỉ sợ không ổn.”

Uất Trì Ất Tăng giãy giụa đứng lên, dùng ngón tay chỉ vào hướng Thánh Thiên.

“Ý tức vệ là... Để thái tử thay người thành thân?” Lý Tĩnh vuốt râu, cúi người hỏi.

Uất Trì Ất Tăng tỏ yếu yếu ớt gật đầu.”Thái tử có đồng ý... Giúp Ất Tăng chuyện này?”

Thánh Thiên không thể tránh được, gật đầu.

Lý Tĩnh thở dài nói: “Theo trước mắt tình hình, cũng đành như vậy. Người đâu, giúp Thánh Thiên thái tử thay quần áo.”

Thánh Thiên nhìn Uất Trì Ất Tăng một cái, cảm thấy khổ sở. Không biết Liên Thất công chúa khi biết chân tướng, sẽ thương tâm thế nào! Tội lỗi...

Y được một tiểu đồng dẫn vào phòng thay quần áo, chú rể quần áo lộng lẫy khác thường, mũ cao đai rộng, dây vàng đầy áo đỏ, lại khiến Lý tướng quân lo lắng.

Hơi cúi người, y xóc cửa lều đi đến đội đón dâu, phía trước đột nhiên xuất hiện một thị nữ, thần sắc hoảng hốt, quỳ gối trước ngựa y.

“Sao thế?”

“Thái tử thứ tội! Công chúa biết thái tử muốn thay tướng công thành thân, khẳng khẳng không theo, đang cầm một con dao chuẩn bị tự sát!” Thị nữ kia vội vã nói xong, lau nước mắt.” Nô tì khẩn cầu Lý tướng quân, Thánh Thiên thái tử và Uất Trì túc vệ, để công chúa được như tâm nguyện đi!”

“Công chúa còn nói gì không?” Thánh Thiên lo âu hỏi.

“Công chúa nói, trừ Uất Trì túc vệ người không lấy ai khác, nếu Thánh Thiên thái tử thể thân chú rể, người thà chết chứ không theo. Nếu Uất Trì túc vệ thật sự không muốn lấy công chúa, công chúa sẽ tự kết thúc.” Thánh Thiên kinh ngạc, quay đầu nhìn Lý Tĩnh tướng quân, tự hỏi nên làm thế nào cho phải?

Y xuống ngựa, gọi tùy tùng đến, nhỏ giọng phân phó vài câu, sau đó sải bước qua lều của Liên Thất.

Khi Uất Trì Ất Tăng vào lều, Liên Thất và Thánh Thiên thái tử đang ở đó, Thánh Thiên đứng một bên, Liên Thất ngồi ngay ngắn trước bàn trang điểm, trên mặt vẫn còn nước mắt.

“Cuối cùng chàng đã đến...” Nàng nhìn Uất Trì Ất Tăng trong gương, cười bi ai, như sắp vĩnh biệt. Giơ tay lên, con dao nhỏ sắc nhọn đã đâm vào ngực, máu tươi từ trong người phun ra, dính đầy quần áo nàng.

“Liên Thất!” Uất Trì Ất Tăng đỡ nàng ngay lúc nàng ngã xuống đất, nàng mỉm cười, gắng gượng thì thào bên tai chàng lời cuối: “Ta nguyện rửa chàng, dùng sinh mệnh và máu tươi của ta, nguyện rửa chàng!”

Uất Trì Ất Tăng thấy máu nàng dính vào chiếc vòng tay trắng như tuyết, nhuộm đỏ chiếc vòng, rồi biến thành một thứ màu xanh đen sáng bóng quỷ dị, không hiểu sao chợt dâng lên một nỗi sợ hãi. “Liên Thất, Ất Tăng thật không phải với nàng.”

“Thái tử...” Thánh Thiên đi lên, cau mày nói: “Người không thể hồi sinh, nên bi thương đi.” “Ta muốn dùng lễ tiết của phi tử hậu táng nàng.” Chàng ôm thi thể của Liên Thất đang dần dần lạnh như băng, nói chắc chắn.

Năm thứ hai Đường Cao Tông Vĩnh Thuần.[50]

[50] Đường Cao Tông Vĩnh Thuần là miếu hiệu của Lý Trị, là hoàng đế thứ ba của nhà Đường, cai trị Trung Quốc trong giai đoạn từ năm 659-683.

Thánh Thiên run rẩy đứng trong làn gió thu, ngẩng đầu nhìn Chùa Nhiên Đăng đã được xây mới hoàn toàn, phía trước dùng văn tự Vu Điền viết niên hiệu của y. Vua Đường vừa đưa di thể Uất Trì Ất Tăng đến tận đây, cũng ban thưởng cho chàng họ Lý. Ông mở hộp Xá Lợi[51], cung kính đập đầu lạy ba cái, dẫn theo thần dân Vu Điền đến chùa cúng bái Nhiên Đăng Phật, dùng nỗi nhớ bi thiết viết tế văn cho Uất Trì Ất Tăng.

[51] Xá Lợi là những phần kết tinh còn lại sau khi làm lễ trà tì (hỏa thiêu) nhục cốt của Đức Phật và các vị cao tăng.

“... Đại hàng truy phúc, thụ Phật phổ độ, bất xá thương sinh, hưng vận từ bi, vu thì giá hàng, phục duy thượng hưởng!”[52]

[52] Diễn dịch: Phúc lớn giáng xuống, chịu Phật phổ độ, thương cho dân đen, mở lòng từ bi, quay về phục tùng, phủ phục dâng lễ.

Thần dân của ông quỳ dưới bậc thang cùng tụng theo: Ô hô ai tai, hôn phách quy lai, phục duy thượng hưởng!”[53]

[53] Ô hô ai tai, hôn phách quay về, phủ phục dâng lễ.

Mấy mươi năm trước, Liên Thất tự vẫn chết, Ất Tăng mang di thể nàng đặt ở Chùa Nhiên Đăng, một lần vì vĩnh viễn canh giữ bên cạnh nàng, để nàng phai mờ cừu hận, tiêu trừ nguyên rửa.

Lý Thánh Thiên thở dài, chòm râu trắng của ông lay động trong gió, khi ông quay đầu lại, đã là ánh sáng ngập tràn.

Phần bảy: Cô dâu Lâu Lan

“Phụ thân?” Lâu Lan quay đầu lại, thấy mặt Nguyệt Trục Lỗi đầy vẻ xót xa, anh đưa về phía Ban Kính Viễn một vẻ mặt kỳ dị lộ ra thứ ánh sáng màu lam, làm người ta không thể tìm một cơn rùng mình.

Ban Kính Viễn vung cốc gỗ, không cho Trục Lỗi lại gần, thừa lúc đó, anh ta quay nhìn Lâu Lan quát: “Ấn Thần nói rất đúng, tôi thấy tám phần là Trục Lỗi bị mượn xác rồi. Hai người chạy mau!”

“Đi.” Lâu Lan giúp Ấn Thần mặc quần áo, kéo cô lao đến cửa sổ, nhảy ra ngoài, Ban Kính Viễn ở bên kia ngăn cản Trục Lỗi, không cho anh đuổi theo. Mặt Nguyệt Trục Lỗi dần dần biến thành màu lục sẫm, đột ngột túm cốc gỗ trong tay Ban Kính Viễn, sau đó xoay người một góc 90 độ, ném anh ta xuống đất, hai chân khép lại, đuổi theo Lâu Lan và Ấn Thần.

Ban Kính Viễn thở ra một hơi lạnh, nhìn thân hình cứng ngắc Nguyệt Trục Lỗi ở phía trước không ngừng nảy lên, tốc độ kinh người. “Sao... Tại sao có thể như vậy?” Chẳng lẽ những lí luận khoa học đều như giấy, mỏng mảnh, yếu ớt vì lời nguyền rửa kia sao?

Do dự một lát, anh chạy ra đường gọi điện thoại cho giáo sư Tiền, báo cho ông biết chuyện đã phát sinh.

Lâu Lan và Ấn Thần chạy về hướng mộ cổ, Trục Lỗi – bị xác ướp nhập vào đuổi theo sát gót, lộ ra đôi mắt đầy những u ám. “Ất Tăng, Ất Tăng, chàng quay lại...” Hai tay anh ta mở rộng, nhảy chồm chồm đuổi theo, miệng không ngừng gọi cái tên kiếp trước của Ấn Thần.

“Lâu Lan, làm sao bây giờ? Anh ấy càng lúc càng gần!” Giọng Ấn Thần yếu ớt, chân không ngừng chạy về phía trước, như sợ dừng lại sẽ lại bị Trục Lỗi vòng tay bắt lấy.

“Chỗ đó có một miếu thờ bỏ hoang, chúng ta trốn vào đó.” Lâu Lan thở phì phò, không ngừng lôi tay Ấn Thần, cố khích lệ cô.

Ban Kính Viễn không biết mê mải cái quái gì, bị Nguyệt Trục Lỗi ném đi, đã không thấy tầm hơi bóng dáng.

Đó là miếu thờ lần trước Ấn Thần và Trục Lỗi phát hiện ra chữ viết. Ấn Thần ngẩng đầu, trên cửa vẫn là những hàng chữ mờ nhạt, dưới ánh trăng có vẻ rõ ràng kỳ lạ.

Một bàn tay từ phía sau bắt lấy bờ vai cô.

Ấn Thần hoảng sợ hét lên một tiếng, lại bị tay kia bưng kín miệng.

“Suyt, đừng sợ, tôi là Ban Kính Viễn.” Anh không biết từ đâu chạy trốn ra đây.

Ba người bọn họ tránh sau đài hoa sen, cổ thở thật nhẹ. Có thể nghe tiếng chân Trục Lỗi từng bước một càng lúc càng gần bọn họ.

“Hình như cậu ta chỉ đứng trước chần chừ trước cửa miếu, không vào.” Lâu Lan vụng trộm ló đầu nhìn bên ngoài, thấy Nguyệt Trục Lỗi đứng cạnh cửa lớn ở ngoài ngẩng đầu, hai mắt thẳng tắp nhìn lên phía trên.

“Anh có biết những chữ viết phía trên đó có nghĩa gì không? Kính Viễn?” Ấn Thần đột nhiên nhớ tới trước đây giáo sư Tiền từng phân công Ban Kính Viễn nghiên cứu chữ viết kia.

“Ừ, đúng là chữ của Vu Điền, là một loại biến thể của Khư Lô, theo khảo chứng của tôi, chữ viết là ‘Lý Thánh Thiên sửa chữa cho Trình Quán’, vài chữ phía sau hẳn là năm, nhưng không thể biết là năm bao nhiêu.”

“Lý Thánh Thiên? Vua nước Vu Điền?” Lâu Lan xen vào, “Nhưng vì sao ông ta phải ngàn dặm xa xôi đến Đôn Hoàng sửa chữa một tòa miếu thờ?”

Ấn Thần lại nghe thấy cái giọng nói bi thương của ông lão đang tụng: “Đại hàng truy phúc, chịu Phật phổ độ, không tha thương sinh, hưng vận từ bi, cho khi giá hàng, phủ phục thượng hưởng!”

“Bởi vì, Lý Thánh Thiên muốn đặt Xá Lợi của Uất Trì Ất Tăng ở đây, cầu Phật Tổ che chở. Uất Trì Ất Tăng cả đời không lập gia đình, qua đời ở Đại Đường Trường An, sau khi chết muốn được hoá táng, thịt xương thành những viên Xá Lợi, được cung phụng như thế. Mà sửa chữa miếu này, còn là nguyện vọng của ông.” Ấn Thần dường như cái gì cũng đã rõ ràng, giải thích, tay trái đặt lên bệ hoa sen, trên mặt có một

cái chốt nho nhỏ, cô ấn xuống, lại thấy xuất hiện một chiếc hộp bằng gỗ hình nón. “Ất Tăng, Ất Tăng...” Giọng Trục Lỗi lại trong trẻo như một cô gái, thê lương trong gió đêm, phiêu diêu truyền vào trong miếu, khiến người ta sởn gai ốc.

Anh ta từng bước một nhảy vào, hai mắt phát ra ánh sáng u ám xanh lục.

Lâu Lan và Ban Kính Viễn ngẩn ra, đã thấy Ấn Thần cầm hộp Xá Lợi đi ra ngoài.

“Chẳng lẽ Ấn Thần đã khôi phục trí nhớ kiếp trước?”

Lâu Lan vươn tay muốn kéo cô lại, đã thấy Ấn Thần đi thẳng đến trước mặt Nguyệt Trục Lỗi, chậm rãi làm lễ như một đức Phật, nói với anh: “Liên Thất, quên đi, quên nghiệt kiếp trước, nhìn hận kiếp này, từ trong thân thể người đàn ông này xuất hiện đi...”

Cô mở hộp Xá Lợi, bên trong, những viên Xá Lợi phát ra một tia sáng vàng rực, bao phủ khắp người Nguyệt Trục Lỗi. Anh thống khổ hét lên một tiếng, xụi lơ trên mặt đất, bên cạnh xuất hiện một xác ướp xanh đen, đúng là xác ướp nước Lâu Lan đã biến mất trong phòng thí nghiệm.

“Lâu Lan, Kính Viễn, hai người có thể mang cô ấy về.” Ấn Thần mỗi một chỉ vào xác ướp đang nằm trên đất, vẻ mặt xác ướp lộ vẻ dữ tợn rất đáng sợ, ngón tay cứng ngắc co quắp như móng chim, vẻ không cam lòng trừng mắt nhìn Ấn Thần.

Miệng cô ta hơi nhô về phía trước, co thành một cái chúm môi, phẳng phất như đang phát ra âm tiết “M”, ba người còn lại trao đổi một cái nhìn, biết xác ướp nhất định muốn nói chữ MUYO - nguyên rửa.

“Ngủ say đi. Ngủ say đi cô dâu.” Ấn Thần cúi đầu, nói một câu với xác ướp.

Ở thời đại mà khoa học cực kì phát triển đã xảy ra câu chuyện thực về sự luân hồi chuyển thế, báo thù nguyên rửa, xác ướp nữ và những viên Xá Lợi kỳ lạ đã đánh tan những lí luận của những người xưa, thành vật bí ẩn không thể giải thích.

“Quả thực có thể so sánh với Sphinx.” Dương Vành lẩm bẩm.

Sphinx Ai Cập, bức tượng nhân sư, theo thần thoại Hy Lạp là quái vật nửa người nửa thú.

“Vậy các em đều tin tưởng chuyện này là do lời nguyên?” Giáo sư Tiền ngậm tẩu, vẻ mặt khó xử nhìn mọi người.

Không ai lên tiếng.

Nguyệt Trục Lỗi đã khôi phục ý thức, ảo não ngồi một bên, hai tay ôm mặt, không thể đối mặt với em gái.

“Giáo sư, tốt nhất là mang cả xác ướp này đi mai táng.” Ban Kính Viễn nhớ lại đoạn cuối trong bài thơ “Lâu Lan tân nương, đột nhiên nói ra suy nghĩ trong đầu. “Nếu chúng ta lại tiếp tục nghiên cứu, không chừng xác ướp này sẽ lòi bắm vào một người nào đó một cách kì bí, đến lúc đó lại không cái gì mới cứu được!”

“Đúng vậy, giáo sư, em cũng đồng ý với ý kiến của Kính Viễn.” Lâu Lan trầm tư nửa ngày, phụ họa.

“Mai táng một lần nữa?” Giáo sư Tiền đứng lên, thông thả đi đến cửa sổ sát đất, từ đây có thể nhìn thấy Núi Minh Sa và Suối Nguyệt Nha yên tĩnh nằm đó, hai vật, hai loại vốn không thể đồng thời tồn tại lại vượt qua tường tượng của mọi người cùng tồn tại mấy ngàn năm, không vì lí do gì mà tổn hại hay biến đổi.

Là một kì tích.

Có lẽ xác ướp này cũng nên như cảnh đẹp, yên tĩnh ngủ say tại đó, không nên bởi những người vì mục đích của mình mà phá hỏng sự yên bình không thay đổi của nó. “Các em chuẩn bị trước, chúng ta sẽ quán xác ướp này một lần nữa, sau đó mai táng.” Ông buông tẩu, quay lại nói với mọi người.

Trục Lỗi ngơ ngác một chút, buông tay, nhìn về phía giáo sư Tiền, “Cám ơn thầy, giáo sư.”

Ấn Thần ôm hộp Xá Lợi cũng nói: “Mai táng thứ này cùng với cô ấy đi.”

“Đây là những hạt Xá Lợi khó gặp, Ấn Thần, nghĩ cho kĩ đã.” Giáo sư Tiền âm ừ không chắc.

“Em đã nghĩ kĩ, để di thể Uất Trì Ất Tăng cùng cô ấy ngủ say đi, chỉ có như vậy, cô ấy mới có thể tiêu trừ oán hận trong lòng, thu lại lời nguyên rửa, mỗi người có thể sống bình an, hạnh phúc.” Ấn Thần bình tĩnh nói, khuôn mặt an tĩnh như một thánh nữ đã được đức Phật siêu độ.

“Tôi vẫn không rõ một chuyện.” Dương Vành đột nhiên xen vào: “Nếu Ấn Thần và Trục Lỗi là Uất Trì Ất Tăng và Liên Thất đầu thai, vậy vì sao gương mặt Lâu Lan lại giống hệt Liên Thất?”

Lâu Lan mỉm cười: “Bởi vì người luân hồi chuyển thế luôn hi vọng diện mạo bản thân giống như người mình yêu. Uất Trì Ất Tăng vẫn có gương mặt kiếp trước, bởi vì ông ấy muốn như kiếp trước, quy y Phật Tổ, sở dĩ trán Ấn Thần có một dấu chu sa của Phật, là biểu thị cho sự không ham muốn tranh giành. Còn Liên Thất vì yêu Uất Trì Ất Tăng, vì thế khuôn mặt Trục Lỗi rất giống Ấn Thần, còn tôi, có lẽ là kiếp trước yêu Liên Thất cô nương.” Cô cười chế nhạo, mắt chạm mắt Trục Lỗi, nóng rực.

Cô nghĩ cô biết kiếp trước của cô là ai - là người cùng Uất Trì Ất Tăng xưng huynh gọi đệ, vua của Vu Điền, Lý Thánh Thiên.

Trục Lỗi nhìn về phía Ấn Thần, cảm thấy buồn bã, không biết buồn vì cái gì.

Mọi thứ đã sắp xếp ổn thỏa. Bùn thạch cao, quan tài và những đồ vật chôn cùng đều đã đầy đủ. Giáo sư Tiền cùng những người khác dọn dẹp xong, lần lượt rời huyết mộ, chuẩn bị lấp lại. Ấn Thần đặt hộp Xá Lợi bên gối của xác ướp, cô nhìn vào chiếc vòng trên tay, lúc đầu là màu xanh đen của hoa sen, không biết vì sao lại biến thành màu đỏ, từng chút từng chút chuyển thành màu máu huyết.

“Ấn Thần, nhanh lên. Đổ nước thép vào ngay đây!”

Lâu Lan từ phía trên gọi tên cô, đề phòng sau này có người trộm mộ, họ đổ nước thép vào các khe hở, để chúng cô đặc cùng với huyết mộ thành một khối, vững chắc để không người nào có thể xâm nhập vào trong đó. Ấn Thần chạm tay vào vòng, phút chốc, nó từ từ chuyển thành màu trắng ngọc ôn nhuận, dường như những oán hận từ lời nguyên đều thoáng chốc hóa thành tro tàn, hết thấy trở về hư không.

“Để tôi dùng kiếp này bồi thường món nợ kiếp trước cho cô đi.” Ấn Thần nhẹ nhàng nói, “Người xuất gia không nói dối, một lời nói ra, nhất định sẽ hoàn thành tâm nguyện.” Cô kéo cửa huyết, nhốt mình và xác ướp vào một chỗ. Chốt ấn màu đỏ tự động mở ra, nước thép như lửa nóng bùng ào ạt xối vào bên trong. Ấn Thần nhắm hai mắt lại, trước đó một khoảnh khắc, cô thấy trong quan tài, khoe môi Liên Thất nhếch lên một nụ cười yếu ớt, an lành, chìm vào giấc ngủ. “Ấn Thần!” Lâu Lan hét kinh hoàng, muốn xông vào trong, lại bị mọi người kéo lại.

“Đây là số mệnh của em tôi, không thể thay đổi.” Nguyệt Trục Lỗi lạnh nhạt nói, “Phật Tổ sẽ phù hộ em tôi ngủ yên.”

Anh xoay người, mặt nhìn về Núi Minh Sa mênh mông xanh thẳm trong ánh mặt trời lạnh và cánh chim ưng mãi miết bay về núi, chợt rơi lệ...

Rất nhiều năm về sau, khi Lâu Lan mặc áo cưới trắng, cô ngồi ở trước gương, phảng phất nghe thấy, trong một góc phòng truyền đến giọng nói sâu kín: “Thiếp đồng ý vẫn là... Lâu Lan tân nương.”

“Cô dâu của anh, em chuẩn bị tốt chưa?”

Ngoài cửa truyền đến một hồi nao động.

Cô mỉm cười mở cửa, thấy Nguyệt Trục Lỗi đang cầm một bó sen trắng đứng đó, vô cùng anh tuấn.

Cô nhận lấy, nhẹ nhàng hôn lên môi anh. “Em vĩnh viễn là anh, cô dâu Lâu Lan...”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doa-man-da-la-cua-co-dau-xu-lau-lan>